



LIÊN HIỆP HTX THƯƠNG MẠI TP. HỒ CHÍ MINH
Phòng Công nghệ Thông tin và Chuyển đổi số.

YÊU CẦU CUNG CẤP THÔNG TIN

“Mua sắm, bổ sung trang thiết bị - dịch vụ tin học năm 2026-2027”

TP. Hồ Chí Minh, ngày ~~19~~ tháng ~~03~~ năm 2026

Kính gửi: Quý Đơn vị/ Nhà cung cấp

Liên hiệp HTX TM TP. Hồ Chí Minh (Saigon Co.op) có nhu cầu tiếp nhận báo giá để phục vụ công tác **tham khảo, xây dựng giá dự toán, giá gói thầu** và làm cơ sở tổ chức **lựa chọn nhà thầu** cho gói thầu:

“Mua sắm, bổ sung trang thiết bị – dịch vụ tin học năm 2026–2027”

Nội dung báo giá đề nghị bao gồm:

1. Danh mục hàng hóa/ dịch vụ cần báo giá

Quý công ty có thể báo giá tham khảo nhiều phần hoặc một (01) phần theo phụ lục kèm theo

Thông tin cần thể hiện trong báo giá

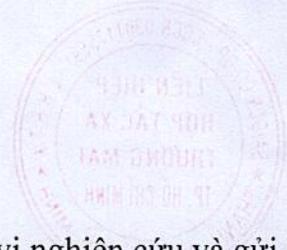
- Quy cách kỹ thuật / model
- Đơn giá (chưa VAT và có VAT)
- Thời gian bảo hành
- Hiệu lực báo giá

2. Hình thức gửi báo giá

- Qua email: phuong-pcm@saigonco-op.com.vn
- Hoặc gửi trực tiếp về địa chỉ:
 - Người nhận báo giá dự toán: **PHẠM CHÍ MINH PHƯƠNG**.
 - Phòng: **CNTT&CĐS Saigon Co.op**.
 - Điện thoại: **0911 867 051** hoặc **0903 768 789**
 - Địa chỉ: **Tầng 16 - Tòa nhà số 131 Điện Biên Phủ, Phường Gia Định, TP.HCM.**

3. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Đến hết ngày 19/03/2026.

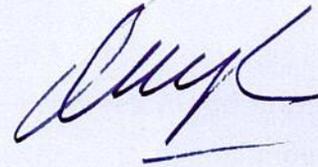
⚠ Tài liệu này CHỈ nhằm mục đích thu thập thông tin thị trường. Saigon Co.op KHÔNG cam kết mua sắm, KHÔNG ràng buộc bất kỳ nghĩa vụ pháp lý nào và KHÔNG đảm bảo tiến hành đấu thầu sau khi nhận phản hồi. Phản hồi thông tin của Quý Công ty KHÔNG tạo ra quyền ưu tiên nào trong quy trình đấu thầu sau này.



Liên hiệp HTX TM TP. Hồ Chí Minh trân trọng đề nghị Quý Đơn vị nghiên cứu và gửi lại báo giá theo đúng nội dung nêu trên để phục vụ công tác chuẩn bị lựa chọn nhà thầu.

Trân trọng cảm ơn.

GIÁM ĐỐC PHÒNG CNTT&CDS 



Nguyễn Cương Quyết

⚠ Tài liệu này CHỈ nhằm mục đích thu thập thông tin thị trường. Saigon Co.op KHÔNG cam kết mua sắm, KHÔNG ràng buộc bất kỳ nghĩa vụ pháp lý nào và KHÔNG đảm bảo tiến hành đấu thầu sau khi nhận phản hồi. Phản hồi thông tin của Quý Công ty KHÔNG tạo ra quyền ưu tiên nào trong quy trình đấu thầu sau này.

PHỤ LỤC 01

STT	HẠNG MỤC	ĐVT	SL	ĐƠN GIÁ DỰ TOÁN (chưa VAT)	ĐƠN GIÁ DỰ TOÁN (có VAT)	TỔNG CỘNG DỰ TOÁN (VAT)
I	Phần 1: Thiết bị văn phòng					
1	Máy tính để bàn Intel Core i5	Bộ	400			
2	Máy tính để bàn Intel Core i3	Bộ	50			
3	Monitor LCD 24"	Bộ	350			
4	Ups 1000VA	Bộ	100			
II	Phần 2: Thiết bị cash					
1	Bộ Modular POS System (2 màn hình).	Bộ	50			
2	POS All in one Intel Celeron QuadCore 2GHz	Bộ	50			
3	UPS 1200VA	Bộ	200			
	Phụ kiện rời					
4	SPU POS	Bộ	5			
5	Màn hình Pos 15" LCD/LED R-touch	Bộ	10			
6	Màn hình phụ thứ 2	Cái	5			
7	Cash Drawer	Bộ	150			
8	Bàn phím	Cái	5			
III	Phần 3: Thiết bị mã vạch					
1	Máy in thẻ nhựa, thẻ từ khách hàng thân thiết	Bộ	10			
2	Máy kiểm kê	Bộ	500			
3	Máy quét mã vạch đa tia loại đứng	Bộ	100			
4	Cân điện tử (cân bàn) 6Kgx2g, 8000PLU	Bộ	20			

⚠ Tài liệu này CHỈ nhằm mục đích thu thập thông tin thị trường. Saigon Co.op KHÔNG cam kết mua sắm, KHÔNG ràng buộc bất kỳ nghĩa vụ pháp lý nào và KHÔNG đảm bảo tiến hành đấu thầu sau khi nhận phản hồi. Phản hồi thông tin của Quý Công ty KHÔNG tạo ra quyền ưu tiên nào trong quy trình đấu thầu sau này.

5	Cân điện tử (cân bàn) 15Kgx 5g, 8000PLU	Bộ	100			
6	Cân điện tử (cân treo) 15Kgx5g, 8000PLU	Bộ	10			
IV	Phần 4: Máy in					
1	Máy in bill	Bộ	300			
2	Máy đọc mã vạch	Bộ	100			
3	Máy in mã vạch nhỏ	Bộ	50			
4	Máy in mã vạch lớn	Bộ	20			
5	Máy in Laserjet Duplex Network	Bộ	200			
6	Scan tài liệu Scanjet	Bộ	10			
V	Phần 5: Máy bán hàng tự động					
1	Máy bán hàng tự động (Self- Checkout)	Bộ	20			

ĐÍNH KÈM TIÊU CHÍ KỸ THUẬT CỦA TỪNG LOẠI THIẾT BỊ

PHẦN 1: THIẾT BỊ VĂN PHÒNG

STT	Yêu cầu về thông số kỹ thuật	Tên hãng/ Chủng loại thiết bị
1	Máy tính để bàn Intel Core i5	
	CPU Intel Core i5	
	RAM 8GB (1x8GB) DDR4	
	SSD 256GB	
	HDD 2.5 inch 2TB 7200rpm	
	Keyboard USB, Mouse USB – Black	
	iRST not selected	
	Thermal Pad for Tower	
	System Power Cord (EURO)	
	Chassis Intrusion Switch	
	Internal Speaker	
	Ubuntu 22.04 LTS	
	300w power supply 80+ platinum	
	Cam kết thiết bị end-of-life trên 18 tháng	
	Bảo hành chính hãng. Thời gian bảo hành: Theo thời gian của nhà sản xuất (tối thiểu 12 tháng)	

⚠ Tài liệu này CHỈ nhằm mục đích thu thập thông tin thị trường. Saigon Co.op KHÔNG cam kết mua sắm, KHÔNG ràng buộc bất kỳ nghĩa vụ pháp lý nào và KHÔNG đảm bảo tiến hành đấu thầu sau khi nhận phản hồi. Phản hồi thông tin của Quý Công ty KHÔNG tạo ra quyền ưu tiên nào trong quy trình đấu thầu sau này.

STT	Yêu cầu về thông số kỹ thuật	Tên hãng/ Chủng loại thiết bị
2	Máy tính để bàn Intel Core i3	
	CPU Intel Core i3	
	RAM 8GB DDR4 3200MHz	
	Graphic: Intel UHD Graphics 730	
	SSD 256GB M.2 NVMe	
	HDD 2TB 2.5" 7200rpm	
	Keyboard USB, Mouse USB – Black	
	Ubuntu 22.04 LTS	
	Front ports: 2 x USB 2.0, 1 x Audio jack	
	Rear ports: 2 x USB 2.0 ports, 2 x USB 3.2 Gen 1 , 1 x Audio line-out, 1 x RJ-45 Ethernet, 1 x DisplayPort, 1 x HDMI	
	300w power supply 80+ platinum	
	Bảo hành chính hãng. Thời gian bảo hành: Theo thời gian của nhà sản xuất (tối thiểu 12 tháng)	
3	Monitor LCD 24"	
	Tấm nền : IPS	
	Tỉ lệ: 16:9	
	Tần số quét: 120 Hz	
	Thời gian phản hồi: 5ms	
	Cổng kết nối: Display Port 1.4 x 2, HDMI 1.4 x 1, Type C x 2, USB A x 2, Cổng ra âm thanh	
	100 VAC to 240 VAC / 50 Hz or 60 Hz \pm 3 Hz / 0.7 A (typical)	
	Dây nguồn: Kit - Power Cord 2M 250V (Euro)	
	Bảo hành chính hãng. Thời gian bảo hành: Theo thời gian của nhà sản xuất (tối thiểu 12 tháng)	
4	UPS 1000VA	
	Tính năng: Tự động ngắt khi không có tải	
	1000VA, Floor/Wall Mount	
	Điện áp vào: 220 VAC(165 to 275 VAC)	
	Tần số nguồn vào: 50Hz (40 to 70Hz) \pm 1Hz	
	Điện áp ra: 220V \pm 10% (chế độ acquy)	
	Tần số nguồn ra: 50/60Hz \pm 0,5Hz (chế độ acquy)	
	Kết nối máy tính: Cổng USB	
	Bảo hành chính hãng. Thời gian bảo hành: Theo thời gian của nhà sản xuất (tối thiểu 12 tháng)	

⚠ Tài liệu này CHỈ nhằm mục đích thu thập thông tin thị trường. Saigon Co.op KHÔNG cam kết mua sắm, KHÔNG ràng buộc bất kỳ nghĩa vụ pháp lý nào và KHÔNG đảm bảo tiến hành đấu thầu sau khi nhận phản hồi. Phản hồi thông tin của Quý Công ty KHÔNG tạo ra quyền ưu tiên nào trong quy trình đấu thầu sau này.

PHẦN 2: THIẾT BỊ CASH

STT	Yêu cầu về thông số kỹ thuật	Tên hãng/Chủng loại thiết bị
1	Bộ Modular POS System (2 màn hình)	
	Intel Core i3 2.2GHz up to 3.7GHz trở lên	
	RAM 8GB DDR	
	SSD 256GB trở lên	
	4 x COM, 6 x USB 2.0/3.0, Powered USB 12V/24V,	
	Ethernet Gigabit LAN,	
	Cash Drawer and Audio Line In/Out;	
	Kit come with Power cable,	
	12V Powered USB cable from CPU to LCD –	
	1st Monitor LCD/LED R-Touch Monitor Display	
	2nd Monitor Display with Touch	
	Bàn phím chuyên dụng	
	Cash Drawer	
	Support Windows 10 trở lên	
	Bảo hành chính hãng. Thời gian bảo hành: Theo thời gian của nhà sản xuất (tối thiểu 12 tháng)	
2	POS All in one (2 màn hình)	
	Intel Core i3	
	8GB DDR, up to 16GB	
	SSD 128GB or 256GB	
	1st Moninor HD 16: 9 TFT-LCD (LED Backlight)	
	Power Adapter: 120 Watts, Voltage: +19VDC 6.32 Amax	
	Cash Drawer: 1 x RJ-11 (12V or 24V(default))	
	Lan Port: 1 x Gigabit Ethernet by RJ-45	
	USB Port: 4 x USB 3.0 + 1 x USB 2.0 In Front	
	Com Port: 3 x RS232 (RJ-48 connector), support (RI / 5V / 12V)	
	OS support: Windows10 IOT, Windows 8.1, Windows 7	
	2nd display monitor LCD or higher	
	Bàn phím chuyên dụng	
	Built-in printer integrated.	
	Cash Drawer	
	Bảo hành chính hãng. Thời gian bảo hành: Theo thời gian của nhà sản xuất (tối thiểu 12 tháng)	
3	UPS 1200VA	
	Tự động tắt khi không có tải	

⚠ Tài liệu này CHỈ nhằm mục đích thu thập thông tin thị trường. Saigon Co.op KHÔNG cam kết mua sắm, KHÔNG ràng buộc bất kỳ nghĩa vụ pháp lý nào và KHÔNG đảm bảo tiến hành đấu thầu sau khi nhận phản hồi. Phản hồi thông tin của Quý Công ty KHÔNG tạo ra quyền ưu tiên nào trong quy trình đấu thầu sau này.

STT	Yêu cầu về thông số kỹ thuật	Tên hãng/Chủng loại thiết bị
	Điện áp vào: 220 VAC (165~275 VAC)	
	Tần số nguồn vào: 50Hz (40-70Hz) +/- 1Hz	
	Điện áp ra: 220V +/- 10% (chế độ acqui)	
	Tần số nguồn ra: 50/60Hz +/- 0.5Hz (chế độ acqui)	
	Build-in AVR	
	Chống sét lan truyền	
	Kết nối máy tính: cổng USB	
	Bảo hành chính hãng. Thời gian bảo hành: Theo thời gian của nhà sản xuất (tối thiểu 12 tháng)	
	Phụ kiện rời	
4	SPU POS	
5	Màn hình Pos 15" LCD/LED R-touch	
6	Màn hình phụ	
7	Cash Drawer	
8	Bàn phím chuyên dụng	

PHẦN 3: THIẾT BỊ MÃ VẠCH

STT	Yêu cầu về thông số kỹ thuật	Tên hãng/Chủng loại thiết bị
1	Máy in thẻ nhựa, thẻ từ khách hàng thân thiết	
	In truyền nhiệt, 16.7M color / 256 shades per pixels, 300dpi, tốc độ in 16 thẻ/giây (YMCKO), 32MB RAM, single sided, kết nối USB, tương thích Windows 7, Windows 8 (32 bit / 64 bit)	
	Phần mềm thiết kế thẻ Swift IDTM theo máy	
	Phần mềm quản lý in thẻ và kết nối dữ liệu chương trình KHTT hiện đang sử dụng tại SaiGon Co.op	
	Bảo hành chính hãng. Thời gian bảo hành: Theo thời gian của nhà sản xuất (tối thiểu 12 tháng)	
2	Máy kiểm kê	
	Sử dụng công nghệ quét 1D, 2D.	
	Wideband Speech (HD Audio) supported on Android	
	Tương thích và chạy được trên cả 2 HDH là Microsoft Windows Embedded Compact 7 (WEC7) or Android	
	Memory 4GB RAM x 32GB Flash	
	Display Touch screen	

⚠ Tài liệu này CHỈ nhằm mục đích thu thập thông tin thị trường. Saigon Co.op KHÔNG cam kết mua sắm, KHÔNG ràng buộc bất kỳ nghĩa vụ pháp lý nào và KHÔNG đảm bảo tiến hành đấu thầu sau khi nhận phản hồi. Phản hồi thông tin của Quý Công ty KHÔNG tạo ra quyền ưu tiên nào trong quy trình đấu thầu sau này.

STT	Yêu cầu về thông số kỹ thuật	Tên hãng/Chủng loại thiết bị
	50-key full alphanumeric, 38-key functional or 28-key numeric keyboard with backlight	
	Micro Secure Digital slot (SDHC) up to 32 GB	
	Khả năng chống bụi và nước của thiết bị IP65	
	Bảo hành chính hãng. Thời gian bảo hành: Theo thời gian của nhà sản xuất (tối thiểu 12 tháng)	
3	Máy quét mã vạch đa tia loại đứng	
	Kết nối USB	
	Công nghệ chụp ảnh, đọc tất cả chuẩn mã vạch 1D, 2D và hỗ trợ tùy chọn thêm chuẩn mã Digimarc, 1280 x 800, cực nhanh 30 triệu pixels/giây, 5mils.	
	Không cần motor và hệ thống quang học nên rất êm, tốc độ và độ bền rất cao. Chuẩn kháng bụi & nước: IP52	
	Cấp nguồn qua cáp USB 5V - 2.5 W tiết kiệm điện năng tiêu thụ.	
	Hỗ trợ đọc barcode điện thoại di động, phiếu giảm giá và thẻ khách hàng thân thiết, thanh toán điện tử e-payment....	
	Hỗ trợ EAS. Kết nối USB (keyboard/RS-232 option)	
	Bảo hành chính hãng. Thời gian bảo hành: Theo thời gian của nhà sản xuất (tối thiểu 12 tháng)	
4	Cân điện tử (cân bàn) 6Kgx2g, 8000PLU	
	6Kgx2g, 32000PLU. In được tiếng Việt	
	In nhiệt 125mm/giấy, khổ giấy max = 56mm	
	Màn hình LCD screen hiển thị: Mã hàng, Trọng lượng, Đơn giá, Thành tiền, Tên hàng.	
	Tem nhãn thể hiện: Ngày hết hạn, Ngày đóng gói, Tên hàng, trọng lượng Gram hoặc Kg	
	Kết nối qua cổng RS232 /Ethernet/ Wireless(Optional)	
	Phần mềm quản lý tập trung trong việc thiết kế tem cân, cập nhật dữ liệu. Tất cả thao tác đều sử dụng trên một phần mềm. Phần mềm đơn giản dễ sử dụng trong việc setup, hỗ trợ setup trên window 7, window 10, window server 2008, window server 2012.	
	Bảo hành chính hãng. Thời gian bảo hành: Theo thời gian của nhà sản xuất (tối thiểu 12 tháng)	
5	Cân điện tử (cân bàn) 15Kgx 5g, 8000PLU	
	15Kgx 5g, 32000PLU. In được tiếng Việt	
	In nhiệt 125mm/giấy, khổ giấy max = 56mm	

⚠ Tài liệu này CHỈ nhằm mục đích thu thập thông tin thị trường. Saigon Co.op KHÔNG cam kết mua sắm, KHÔNG ràng buộc bất kỳ nghĩa vụ pháp lý nào và KHÔNG đảm bảo tiến hành đấu thầu sau khi nhận phản hồi. Phản hồi thông tin của Quý Công ty KHÔNG tạo ra quyền ưu tiên nào trong quy trình đấu thầu sau này.

STT	Yêu cầu về thông số kỹ thuật	Tên hãng/Chủng loại thiết bị
	Màn hình LCD screen hiển thị: Mã hàng, Trọng lượng, Đơn giá, Thành tiền, Tên hàng.	
	Tem nhãn thể hiện: Ngày hết hạn, Ngày đóng gói, Tên hàng, trọng lượng Gram hoặc Kg	
	Kết nối qua cổng RS232 /Ethernet/ Wireless(Optional)	
	Phần mềm quản lý tập trung trong việc thiết kế tem cân, cập nhật dữ liệu. Tất cả thao tác đều sử dụng trên một phần mềm. Phần mềm đơn giản dễ sử dụng trong việc setup, hỗ trợ setup trên window 7, window 10, window server 2008, window server 2012	
	Bảo hành chính hãng. Thời gian bảo hành: Theo thời gian của nhà sản xuất (tối thiểu 12 tháng)	
6	Cân điện tử (cân treo) 15Kgx5g, 8000PLU	
	15Kgx5g, 32000PLU	
	In nhiệt 125mm/giấy, khổ giấy max = 56mm	
	Màn hình LCD screen: Mã hàng, Trọng lượng, Đơn giá, Thành tiền, Tên hàng.	
	Tem nhãn thể hiện: Ngày hết hạn, Ngày đóng gói, Tên hàng, trọng lượng Gram hoặc Kg	
	Kết nối qua cổng RS232 /Ethernet/ Wireless(Optional)	
	Phần mềm quản lý tập trung trong việc thiết kế tem cân, cập nhật dữ liệu. Tất cả thao tác đều sử dụng trên một phần mềm. Phần mềm đơn giản dễ sử dụng trong việc setup, hỗ trợ setup trên window 7, window 10, window server 2008, window server 2012	
	Bảo hành chính hãng. Thời gian bảo hành: Theo thời gian của nhà sản xuất (tối thiểu 12 tháng)	

PHẦN 4: MÁY IN

STT	Yêu cầu về thông số kỹ thuật	Tên hãng/Chủng loại thiết bị
1	Máy in bill	
	Printing method: Thermal line printing	
	Interface: Built in usb + UIB(Serial or Parallel interface)	
	Receive data buffer: 40KB or 45 bytes	
	Print speed: Max 150mm/s	
	Dot density: 203x203 dpi	
	Roll paper	

⚠ Tài liệu này CHỈ nhằm mục đích thu thập thông tin thị trường. Saigon Co.op KHÔNG cam kết mua sắm, KHÔNG ràng buộc bất kỳ nghĩa vụ pháp lý nào và KHÔNG đảm bảo tiến hành đấu thầu sau khi nhận phản hồi. Phản hồi thông tin của Quý Công ty KHÔNG tạo ra quyền ưu tiên nào trong quy trình đấu thầu sau này.

STT	Yêu cầu về thông số kỹ thuật	Tên hãng/Chủng loại thiết bị
	Width and Roll Diameter	
	79.5 +/- 0.5(w) x dia 83	
	57.5 +/- 0.5(w) x dia 83	
	Reliability	
	Printer Mechanism Life: 15 million lines	
	Auto Cutter Life: 1.5 million cuts	
	MTBF: 360.000 hours	
	MCBF: 60.000.000 lines	
	installation	
	Horizontally/ vertically/ vertically with wall hanging bracket/ wall hanging	
	Bảo hành chính hãng. Thời gian bảo hành: Theo thời gian của nhà sản xuất (tối thiểu 12 tháng)	
2	Máy đọc mã vạch	
	Kích thước 62x169x82mm, Trọng lượng 130g	
	Điện áp vào 4.0 – 5.5 VDC, Công suất 2W	
	Công suất standby 0.45W, Kết nối Usb	
	Nhiệt độ môi trường hoạt động 0oC - 40oC	
	Nhiệt độ kho -40oC – 60oC	
	Độ ẩm 5% - 95% (trạng thái không ngưng tụ)	
	Va đập: Rơi độ cao 1.5m	
	Độ kháng bụi, kháng nước IP42	
	Kiểu scan: Area Image	
	Độ cảm biến 1280x800 pixel	
	Góc quét: 47o ngang, 30o dọc	
	Độ tương phản 20%, Độ dốc, nghiêng 60o, 70o	
	Khả năng giải mã	
	5mil Code 39/ 10mil Code 39/ 20mil Code 39	
	100% UPC/EAN/ 6.7mil PDF417/ 10mil PDF417 10mil DataMatrix/ 10milQR/ 20mil QRCode	
	Kết nối USB	
	Bảo hành chính hãng. Thời gian bảo hành: Theo thời gian của nhà sản xuất (tối thiểu 12 tháng)	
3	Máy in mã vạch nhỏ	
	In nhiệt trực tiếp hoặc gián tiếp.	
	203 dpi	
	4 inches (104 mm)	

⚠ Tài liệu này CHỈ nhằm mục đích thu thập thông tin thị trường. Saigon Co.op KHÔNG cam kết mua sắm, KHÔNG ràng buộc bất kỳ nghĩa vụ pháp lý nào và KHÔNG đảm bảo tiến hành đấu thầu sau khi nhận phản hồi. Phản hồi thông tin của Quý Công ty KHÔNG tạo ra quyền ưu tiên nào trong quy trình đấu thầu sau này.

STT	Yêu cầu về thông số kỹ thuật	Tên hãng/Chủng loại thiết bị
	6 inches per second (150 mm/s)	
	16 MB total, 4MB available for user	
	Triple interface USB 2.0, RS-232 and 10/100 Ethernet	
	178 x 266 x 173 mm, 7.0 x 10.5 x 6.8 inches	
	Bảo hành chính hãng. Thời gian bảo hành: Theo thời gian của nhà sản xuất (tối thiểu 12 tháng)	
4	Máy in mã vạch lớn	
	In nhiệt trực tiếp hoặc gián tiếp.	
	8 dots/mm (203 dpi)	
	4.10" (104.1 mm)	
	8 inches per second (203 mm/s)	
	16MB Flash (User area 4MB), 32MB SDRAM (User area 4MB)	
	USB 2.0 and 10/100 Ethernet	
	250 mm x 458 mm x 261 mm	
	Bảo hành chính hãng. Thời gian bảo hành: Theo thời gian của nhà sản xuất (tối thiểu 12 tháng)	
5	Máy in	
	In laser khổ A4 trắng đen, in qua mạng, wifi	
	Lên đến 40 trang/phút	
	1200 ÷ 4800x600 dpi	
	Tự động đảo 2 mặt bản in	
	Khay cassette 250 tờ, khay tay 100 tờ	
	Standard: 256MB	
	Hộp mực in Cartridge \geq 2100 trang	
	AC 220-240V, 50-60Hz	
	USB , Network	
	In wifi	
	Bảo hành chính hãng. Thời gian bảo hành: Theo thời gian của nhà sản xuất (tối thiểu 12 tháng)	
6	Scan tài liệu	
	Scan 2 mặt khổ A4	
	nạp giấy tự động (ADF 80 tờ), Scan 2 mặt tự động	
	65 trang và 130 hình ảnh mỗi phút (đen trắng, màu xám, màu, 300dpi)	
	512 MB	
	600 dpi màu và đơn sắc	
	80 tờ	
	Paper (plain, inkjet), envelopes, labels, checks, cards (business, plastic ID)	

⚠ Tài liệu này CHỈ nhằm mục đích thu thập thông tin thị trường. Saigon Co.op KHÔNG cam kết mua sắm, KHÔNG ràng buộc bất kỳ nghĩa vụ pháp lý nào và KHÔNG đảm bảo tiến hành đấu thầu sau khi nhận phản hồi. Phản hồi thông tin của Quý Công ty KHÔNG tạo ra quyền ưu tiên nào trong quy trình đấu thầu sau này.

STT	Yêu cầu về thông số kỹ thuật	Tên hãng/Chủng loại thiết bị
	Đối với văn bản & hình ảnh: PDF, PDF/A, PDF mã hóa, JPEG, PNG, BMP, TIFF, Word, Excel, PowerPoint, Text (.txt), Rich Text (.rtf)	
	Hai chế độ scan (một mặt/hai mặt) với màn hình LCD 2x16 ký tự tiện lợi trên bảng điều khiển mặt trước trong Win OS, HP Easy Scan/ICA trong Mac OS và các ứng dụng của bên thứ ba thông qua TWAIN, ISIS và WIA	
	Microsoft® Windows® (10, 8.1, 7, XP: 32-bit và 64-bit, 2008 R2, 2012 R2, 2016, 2019); MacOS (Catalina 10.15, Mojave 10.14, High Sierra 10.13); Linux (Ubuntu, Fedora, Debian, RHEL, Linux Mint, Open Suse, Manjaro)	
	USB 2.0 và USB 3.0 (super Speed)	
	7.500 trang A4	
	Bảo hành chính hãng. Thời gian bảo hành: Theo thời gian của nhà sản xuất (tối thiểu 12 tháng)	

Phần 5: Máy bán hàng tự động

Loại	Yêu cầu thông số kỹ thuật	Tên hãng/Chủng loại thiết bị
Module chính		
CPU	Intel Core i5, thế hệ 12	
RAM	DDR5 16 GB trở lên, có khả năng nâng cấp tối đa 64 GB	
Ổ cứng	128 GB SSD trở lên, có khả năng nâng cấp	
Màn hình	Màn hình cảm ứng đa điểm, kích thước 21 inch trở lên, Full HD, cảm ứng điện dung đa điểm	
Hệ điều hành	Windows 10/11	
Cổng giao tiếp	04 cổng USB 3.0 LAN, Wifi 802 a/b/g/n/ Ưu tiên các thiết bị có cổng USB type C	
Máy in nhiệt	- Cổng kết nối USB - Tự động cắt giấy - Tốc độ in 300mm/s - Khổ giấy 80mm	
Máy scan	- Máy scan loại đứng, để bàn - Hỗ trợ scan các loại barcode 1D, 2D - Cảm biến hình ảnh: 1280 x 1024 - Có thông báo bằng âm thanh (có thể tùy chỉnh tone và âm lượng, đèn LED)	
Phụ kiện kèm theo	- Hộp đựng coupon.	

⚠ Tài liệu này CHỈ nhằm mục đích thu thập thông tin thị trường. Saigon Co.op KHÔNG cam kết mua sắm, KHÔNG ràng buộc bất kỳ nghĩa vụ pháp lý nào và KHÔNG đảm bảo tiến hành đấu thầu sau khi nhận phản hồi. Phản hồi thông tin của Quý Công ty KHÔNG tạo ra quyền ưu tiên nào trong quy trình đấu thầu sau này.

	<ul style="list-style-type: none"> - Đầu đọc thẻ từ. - Loa ngoài - Đèn trạng thái/cảnh báo (hiển thị trạng thái thiết bị sẵn sàng, đang được sử dụng, lỗi). - Kệ để sản phẩm (bên trái/bên phải) - Chân đế dạng trụ đứng. - Giá đỡ lắp đặt máy POS ngân hàng Vietcombank. scan cầm tay hoặc được tích hợp vào module chính - Giá treo để túi mua hàng chưa sử dụng và túi mua hàng lúc sử dụng, tùy chỉnh theo thực tế phát sinh và yêu cầu. - Có khả năng mở rộng, lắp đặt các loại cân thông minh, cân an ninh (tùy chọn) - Hỗ trợ điều chỉnh góc nghiêng của màn hình theo yêu cầu của Saigon Co.op 	
Yêu cầu khác		
Yêu cầu khác	<ul style="list-style-type: none"> - Trọn bộ nhập khẩu nguyên đai, nguyên kiện từ nhà sản xuất. - Cung cấp đầy đủ CO/CQ chính hãng. - Bảo hành chính hãng 01 năm đối với trọn bộ (module chính, phần mềm, và thiết bị kèm theo). - Có licence windows - Lắp đặt, bảo trì, bảo hành tận nơi trên toàn quốc, có đội ngũ sửa chữa tận nơi. - Có tài liệu hướng dẫn lắp đặt, sửa chữa, khắc phục lỗi cơ bản. - Có tài liệu hướng dẫn sử dụng cho quản trị, người dùng, kỹ thuật. - Có hỗ trợ phần mềm quản lý tập trung thiết bị (có tính phí-nếu sử dụng). 	

⚠ Tài liệu này CHỈ nhằm mục đích thu thập thông tin thị trường. Saigon Co.op KHÔNG cam kết mua sắm, KHÔNG ràng buộc bất kỳ nghĩa vụ pháp lý nào và KHÔNG đảm bảo tiến hành đấu thầu sau khi nhận phản hồi. Phản hồi thông tin của Quý Công ty KHÔNG tạo ra quyền ưu tiên nào trong quy trình đấu thầu sau này.

PHỤ LỤC 02

STT	HẠNG MỤC	ĐVT	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ DỰ TOÁN (VAT)	TỔNG CỘNG DỰ TOÁN (VAT)
	Linh kiện, thi công mạng điện thoại				
	Thi công :				
	Hệ thống mạng.				
	Hệ thống giám sát, hệ thống làm mát giải nhiệt tủ Rack, phòng cháy:	Node	1000		
A	Hệ thống mạng máy tính	ĐVT			
	UTP Cable 4 pair Cat 5e, solid 24 AWG (305m/thùng)	Thùng	1		
	UTP Cable 25 pair Cat 5e, solid 24 AWG (500m/thùng)	Mét	1		
	US Style Faceplate Kit 1-Port Shutter, White, with Label	Cái	1		
	US Style Faceplate Kit 2-Port Shutter, White, with Label	Cái	1		
	Category 5E Modular Jack, Unshielded, RJ45, SL, T568A/B, Almond	Cái	1		
	Wall plate box	Cái	1		
	Category 3 Modular Plug, Unshielded, RJ45, 26-24AWG, Solid	Cái	1		
	Modular Plug Boot (X=3: Red; X=5: Blue; X=6 Yellow)	Cái	1		
	Category 5E Patch Panel, Unshielded, 24-Port, SL	Cái	1		
	Category 5E Patch Panel, Unshielded, 48-Port, SL	Cái	1		

⚠ Tài liệu này CHỈ nhằm mục đích thu thập thông tin thị trường. Saigon Co.op KHÔNG cam kết mua sắm, KHÔNG ràng buộc bất kỳ nghĩa vụ pháp lý nào và KHÔNG đảm bảo tiến hành đấu thầu sau khi nhận phản hồi. Phản hồi thông tin của Quý Công ty KHÔNG tạo ra quyền ưu tiên nào trong quy trình đấu thầu sau này.

	Horizontal cable management panel, 1U, Finger Duct	Cái	1		
	Vertical cable management panel, Finger Duct	Cái	1		
	Tủ Cross connect 50 pair	Cái	1		
	Tủ Cross connect 100 pair	Cái	1		
	Tủ Cross connect 150 pair	Cái	1		
	Tủ Cross connect 200 pair	Cái	1		
	Tủ Cross connect 250 pair	Cái	1		
	Tủ Cross connect 300 pair	Cái	1		
	Tủ Cross connect 350 pair	Cái	1		
	Tủ Cross connect 400 pair	Cái	1		
	Category 6 Modular Jack, Unshielded, RJ45, SL, T568A/B, Almond	Cái	1		
	UTP Cable 4 pair Cat 6, 23 AWG, solid, CM, Blue (305m/thùng)	Thùng	1		
	Báo cáo test report các node mạng PLUKE DTX - 1800	Node	1		
B	Hệ thống điện	ĐVT			
	Cáp điện CV 2,5mm ²	Mét	1		
	Cáp điện CV 2,5mm ² (tiếp địa)	Mét	1		
	Cáp điện CV 4,0mm ²	Mét	1		
	Cáp điện CV 4,0mm ² (tiếp địa)	Mét	1		
	Cáp điện CV 6mm ²	Mét	1		
	Cáp điện CV 6mm ² (tiếp địa)	Mét	1		
	Ổ cắm điện đôi 3 chấu	Cái	1		
	Đế ổ cắm điện (lắp nổi)	Cái	1		
	MCB 16A 2P 6kA	Cái	1		
	MCB 20A 2P 6kA	Cái	1		
	MCB 32A 2P 6kA	Cái	1		
	Ổ cắm điện đơn 2 chấu	Cái	1		
	Đế ổ cắm điện	Cái	1		
	Tủ điện 4 cực	Cái	1		
	Tủ điện 6 cực	Cái	1		
C	Hệ thống cáp quang	ĐVT			

⚠ Tài liệu này CHỈ nhằm mục đích thu thập thông tin thị trường. Saigon Co.op KHÔNG cam kết mua sắm, KHÔNG ràng buộc bất kỳ nghĩa vụ pháp lý nào và KHÔNG đảm bảo tiến hành đấu thầu sau khi nhận phản hồi. Phản hồi thông tin của Quý Công ty KHÔNG tạo ra quyền ưu tiên nào trong quy trình đấu thầu sau này.

Fiber Optic Cable, Outside Plant, 4-Fiber, OM3, Dielectric Jacket	m	1		
Fiber Optic Cable, Outside Plant, 4-Fiber, OS2, Dielectric Jacket	m	1		
Fiber Optic Rack Mount Patch Enclosure, 1U, Duplex SC, 12-Fiber, MM	m	1		
Fiber Optic Rack Mount Patch Enclosure, 1U, Duplex SC, 24-Fiber, MM	m	1		
Fiber Optic Rack Mount Patch Enclosure, 1U, Duplex SC, 12-Fiber, SM	m	1		
Fiber Optic Rack Mount Patch Enclosure, 1U, Duplex SC, 24-Fiber, SM	m	1		
Fiber Optic Snap-In Adapter Plate, Duplex SC, 6-Fiber, MM	Cái	1		
Fiber Optic Snap-In Adapter Plate, Duplex SC, 6-Fiber, SM	Cái	1		
Fiber Optic Cable Assembly, Duplex SC, OM3, 3m	Sợi	1		
Fiber Optic Cable Assembly, Duplex LC to Duplex SC, OM3, 3m	Sợi	1		
Fiber Optic Cable Assembly, Duplex SC, OS2, 3m	Sợi	1		
Fiber Optic Cable Assembly, Duplex LC to Duplex SC, OS2, 3m	Sợi	1		
SC LightCrimp Connector MM Ceramic	Cái	1		
SC LightCrimp Connector SM Ceramic	Cái	1		
Polishing Film	Cái	1		
Fiber optic coupler connector	Cái	1		

⚠ Tài liệu này CHỈ nhằm mục đích thu thập thông tin thị trường. Saigon Co.op KHÔNG cam kết mua sắm, KHÔNG ràng buộc bất kỳ nghĩa vụ pháp lý nào và KHÔNG đảm bảo tiến hành đấu thầu sau khi nhận phản hồi. Phản hồi thông tin của Quý Công ty KHÔNG tạo ra quyền ưu tiên nào trong quy trình đấu thầu sau này.

	19' ODF, rack mount 4 port SC - SM	Cái	1		
	19' ODF, rack mount 12 port SC - SM	Cái	1		
	19' ODF, rack mount 24 port SC - SM	Cái	1		
	Fiber optic cable, patch core SC-SC SM simplex	Sợi	1		
	Fiber optic cable, pigtail cable SC SM	Sợi	1		
	Bộ chuyển đổi Quang-Điện	Cái	1		
D	Hệ thống phòng họp	ĐVT			
	Cáp VGA 3m	Sợi	1		
	Cáp VGA 5m	Sợi	1		
	Cáp VGA 10m	Sợi	1		
	Cáp VGA 15m	Sợi	1		
	Cáp VGA 20m	Sợi	1		
	Cáp HDMI 3m	Sợi	1		
	Cáp HDMI 5m	Sợi	1		
	Cáp HDMI 10m	Sợi	1		
	Cáp HDMI 20m	Sợi	1		
	Cáp nguồn	Sợi	1		
	Ổ cắm (HDMI)	Cái	1		
	Ổ cắm (VGA)	Cái	1		
	Giá treo	Cái	1		
E	Hệ thống báo nhiệt độ, báo cháy, chống đột nhập	ĐVT			
	Bộ giám sát điều khiển trung tâm	Bộ	1		
	- Module hiển thị với 10 LED 7 thanh cỡ 1.5 inc (3x4cm), hiển thị 2 dòng hiển thị nhiệt độ và độ ẩm, kích thước tổng thể hộp 8 inc. Độ quan sát 20 mét, kết nối với hiển thị trung tâm qua RS485, với khoảng cách tối đa 200 mét.	Bộ	1		
	- Fire detectors (temperature rise) 12VDC	Bộ	1		
	- Smoke detector infrared type 4 wire. 12VDC	Bộ	1		
	- Cảm biến nước	Bộ	1		

⚠ Tài liệu này CHỈ nhằm mục đích thu thập thông tin thị trường. Saigon Co.op KHÔNG cam kết mua sắm, KHÔNG ràng buộc bất kỳ nghĩa vụ pháp lý nào và KHÔNG đảm bảo tiến hành đấu thầu sau khi nhận phản hồi. Phản hồi thông tin của Quý Công ty KHÔNG tạo ra quyền ưu tiên nào trong quy trình đấu thầu sau này.

	- Cảm biến hồng ngoại phát hiện chuyển động	Bộ	1		
	- Vật tư phụ thi công	Bộ	1		
	Thi công lắp đặt tận nơi trên toàn quốc	Bộ	1		
F	Hệ thống Giám sát (Access Control)	ĐVT			
	Camera giám sát	Bộ	1		
	Hệ thống access control	Bộ	1		
	Thi công lắp đặt tận nơi trên toàn quốc	Bộ	1		
H	Hệ thống tủ Rack cho server	ĐVT			
	Fix shelve	Cái	1		
	Slide shelve	Cái	1		
	Cabinet 9U, W600, D450, 1 door, 1 fan	Cái	1		
	Cabinet 27U, W600, D1000, 2 door, 2 fans	Cái	1		
	Cabinet 27U, W800, D1000, 2 door, 2 fans	Cái	1		
	Cabinet 42U W 600x1000, 2 door, 2 fans	Cái	1		
	Cabinet 42U W 800x1000, 2 door, 2 fans	Cái	1		
	Rack PDU 2G, Switched, ZeroU, 32A, 230V, (21) C13 & (3) C19	Cái	1		
	Rack PDU 2G, Metered, ZeroU, 32A, 230V, (36) C13 & (6) C19	Cái	1		
	Ổ cắm điện công nghiệp 32A, 2P + E (gồm cáp nối)	Cái	1		
	Phích cắm C19, C20	Cái	1		
	Cáp nguồn (đầu C13-Đầu C14)	Cái	1		
	Cáp nguồn (đầu C14-Đầu C15)	Cái	1		
	Cáp patch core UTP Cat 6	Cái	1		
	Horizontal cable management panel, 1U, Finger Duct	Cái	1		

⚠ Tài liệu này CHỈ nhằm mục đích thu thập thông tin thị trường. Saigon Co.op KHÔNG cam kết mua sắm, KHÔNG ràng buộc bất kỳ nghĩa vụ pháp lý nào và KHÔNG đảm bảo tiến hành đấu thầu sau khi nhận phản hồi. Phản hồi thông tin của Quý Công ty KHÔNG tạo ra quyền ưu tiên nào trong quy trình đấu thầu sau này.

	Rack Power Strip (6) Universal Outlets, 15A, 220V, CB	Cái	1		
	Vật tư phụ đầu nối tủ rack (lable bằng máy in Brother)	Cái	1		
J	Hệ thống công cấp, hồ ga	ĐVT			
	Ống PVC phi 20 + vật tư phụ (nối, kẹp đỡ ống, hộp nối cáp, co, keo dán, dây mồi...)	m	1		
	Ống PVC phi 25 + vật tư phụ (nối, kẹp đỡ ống, hộp nối cáp, co, keo dán, dây mồi...)	m	1		
	Ống PVC phi 32 + vật tư phụ (nối, kẹp đỡ ống, hộp nối cáp, co, keo dán, dây mồi...)	m	1		
	Ống PVC phi 27 + vật tư phụ (nối, co, hộp nối cáp, keo dán, dây mồi.)	m	1		
	Ống PVC phi 34 + vật tư phụ (nối, co, hộp nối cáp, keo dán, dây mồi.)	m	1		
	Ống PVC phi 42 + vật tư phụ (nối, co, hộp nối cáp, keo dán, dây mồi.)	m	1		
	Ống PVC phi 49 + vật tư phụ (nối, co, hộp nối cáp, keo dán, dây mồi.)	m	1		
	Ống PVC phi 60 + vật tư phụ (nối, co, hộp nối cáp, keo dán, dây mồi.)	m	1		
	Ống Sắt tráng kẽm phi 27 + vật tư phụ (nối, co, hộp nối cáp, keo dán, dây mồi.)	m	1		
	Ống Sắt tráng kẽm phi 34 + vật tư phụ (nối, co, hộp nối cáp, keo dán, dây mồi.)	m	1		
	Ống Sắt tráng kẽm phi 42 + vật tư phụ (nối, co, hộp nối cáp, keo dán, dây mồi.)	m	1		

△ Tài liệu này CHỈ nhằm mục đích thu thập thông tin thị trường. Saigon Co.op KHÔNG cam kết mua sắm, KHÔNG ràng buộc bất kỳ nghĩa vụ pháp lý nào và KHÔNG đảm bảo tiến hành đấu thầu sau khi nhận phản hồi. Phản hồi thông tin của Quý Công ty KHÔNG tạo ra quyền ưu tiên nào trong quy trình đấu thầu sau này.

	Ống Sắt tráng kẽm phi 49 + vật tư phụ (nối, co, hộp nối cáp, keo dán, dây mối.)	m	1		
	Ống Sắt tráng kẽm phi 60 + vật tư phụ (nối, co, hộp nối cáp, keo dán, dây mối.)	m	1		
	Vật tư xây hồ ga cáp 600 x 600 (đá 1x2, xi măng, cát, gạch, nắp hồ ga)	Bộ	1		
K	Vật tư phụ:	ĐVT			
	Kệ để thiết bị tin học	Cái	1		
	Gạch lát nền 40 x 40	Viên	1		
	Gạch lát nền 50 x 50	Viên	1		
	Gạch lát nền 60 x 60	Viên	1		
	Gạch lát nền 80 x 80	Viên	1		
	Máng cáp Inox (40 x 60)	m	1		
	Nẹp Inox (30 x 30)	m	1		
	Nẹp nhựa chịu lực 60	m	1		
	Vật tư phụ (gồm máng sắt cáp, nối máng, ty ren, kẹp đỡ máng, tắc kê sắt, bu long, tán, long đèn ..., Nẹp nhựa, ống PVC, ống xoắn, hộp chia cáp, hộp nối cáp, nối ống, kẹp đỡ ống, băng keo, vít, tắc kê, dây rút, vòng số)	node	1		
M	Phí thi công + vận chuyển hàng hóa từ TP.HCM đến vị trí lắp đặt	ĐVT			
1	TP.HCM				
	A. Dự án mới : tính phí trọn Phần 1 đơn giá.				
	Dưới 20 node	Bộ	1		
	Dưới 50 node	Bộ	1		
	Dưới 100 node	Bộ	1		
	Từ 100 đến 150 node	Bộ	1		
	Từ 150 đến 200 node	Bộ	1		
	Từ 200 đến 250 node	Bộ	1		
	B. Cải tạo dự án cũ :				
	Dưới 50 node – tính theo node	Node	1		
	Trên 50 node đến dưới 100 nodes– Phí trọn dự án mới	Bộ	1		

⚠ Tài liệu này CHỈ nhằm mục đích thu thập thông tin thị trường. Saigon Co.op KHÔNG cam kết mua sắm, KHÔNG ràng buộc bất kỳ nghĩa vụ pháp lý nào và KHÔNG đảm bảo tiến hành đấu thầu sau khi nhận phản hồi. Phản hồi thông tin của Quý Công ty KHÔNG tạo ra quyền ưu tiên nào trong quy trình đấu thầu sau này.

	Trên 100 node đến dưới 150 nodes– Phí trọn dự án mới	Bộ	1		
	Hệ thống cảnh báo nhiệt độ, báo cháy, chống đột nhập : 1 đơn giá	Bộ	1		
	Thi công hệ thống làm mát trực tiếp tủ Rack:1 đơn giá	Bộ	1		
	Thi công hệ thống tủ rack : 1 đơn giá	Bộ	1		
2	Dự án từ 50km đến dưới 300 km				
	A. Dự án mới : tính phí trọn Phần 1 đơn giá.				
	Dưới 20 node	Bộ	1		
	Dưới 50 node	Bộ	1		
	Dưới 100 node	Bộ	1		
	Từ 100 đến 150 node	Bộ	1		
	Từ 150 đến 200 node	Bộ	1		
	Từ 200 đến 250 node	Bộ	1		
	B. Cải tạo dự án cũ :				
	Dưới 50 node – tính theo node	Node	1		
	Trên 50 node đến dưới 100 nodes– Phí trọn dự án mới	Bộ	1		
	Trên 100 node đến dưới 150 nodes– Phí trọn dự án mới	Bộ	1		
	Hệ thống cảnh báo nhiệt độ, báo cháy, chống đột nhập : 1 đơn giá	Bộ	1		
	Thi công hệ thống làm mát trực tiếp tủ Rack:1 đơn giá	Bộ	1		
	Thi công hệ thống tủ rack : 1 đơn giá	Bộ	1		
3	Dự án từ 301 km đến 500 km				
	A. Dự án mới : tính phí trọn Phần 1 đơn giá.				
	Dưới 20 node	Bộ	1		
	Dưới 50 node	Bộ	1		
	Dưới 100 node	Bộ	1		
	Từ 100 đến 150 node	Bộ	1		
	Từ 150 đến 200 node	Bộ	1		

⚠ Tài liệu này CHỈ nhằm mục đích thu thập thông tin thị trường. Saigon Co.op KHÔNG cam kết mua sắm, KHÔNG ràng buộc bất kỳ nghĩa vụ pháp lý nào và KHÔNG đảm bảo tiến hành đấu thầu sau khi nhận phản hồi. Phản hồi thông tin của Quý Công ty KHÔNG tạo ra quyền ưu tiên nào trong quy trình đấu thầu sau này.

	Từ 200 đến 250 node	Bộ	1		
	B. Cải tạo dự án cũ :				
	Dưới 50 node – tính theo node	Node	1		
	Trên 50 node đến dưới 100 nodes– Phí trọn dự án mới	Bộ	1		
	Trên 100 node đến dưới 150 nodes– Phí trọn dự án mới	Bộ	1		
	Hệ thống cảnh báo nhiệt độ, báo cháy, chống đột nhập : 1 đơn giá	Bộ	1		
	Thi công hệ thống làm mát trực tiếp tủ Rack:1 đơn giá	Bộ	1		
	Thi công hệ thống tủ rack : 1 đơn giá	Bộ	1		
4	Dự án Từ 501 km đến 1.000 km				
	A. Dự án mới : tính phí trọn Phần 1 đơn giá.				
	Dưới 20 node	Bộ	1		
	Dưới 50 node	Bộ	1		
	Dưới 100 node	Bộ	1		
	Từ 100 đến 150 node	Bộ	1		
	Từ 150 đến 200 node	Bộ	1		
	Từ 200 đến 250 node	Bộ	1		
	B. Cải tạo dự án cũ :				
	Dưới 50 node – tính theo node	Node	1		
	Trên 50 node đến dưới 100 nodes– Phí trọn dự án mới	Bộ	1		
	Trên 100 node đến dưới 150 nodes– Phí trọn dự án mới	Bộ	1		
	Hệ thống cảnh báo nhiệt độ, báo cháy, chống đột nhập : 1 đơn giá	Bộ	1		
	Thi công hệ thống làm mát trực tiếp tủ Rack:1 đơn giá	Bộ	1		
	Thi công hệ thống tủ rack : 1 đơn giá	Bộ	1		
5	Dự án trên 1.000 km				
	A. Dự án mới : tính phí trọn Phần 1 đơn giá.				

⚠ Tài liệu này CHỈ nhằm mục đích thu thập thông tin thị trường. Saigon Co.op KHÔNG cam kết mua sắm, KHÔNG ràng buộc bất kỳ nghĩa vụ pháp lý nào và KHÔNG đảm bảo tiến hành đấu thầu sau khi nhận phản hồi. Phản hồi thông tin của Quý Công ty KHÔNG tạo ra quyền ưu tiên nào trong quy trình đấu thầu sau này.

Dưới 20 node	Bộ	1		
Dưới 50 node	Bộ	1		
Dưới 100 node	Bộ	1		
Từ 100 đến 150 node	Bộ	1		
Từ 150 đến 200 node	Bộ	1		
Từ 200 đến 250 node	Bộ	1		
B. Cài tạo dự án cũ :				
Dưới 50 node – tinh theo node	Node	1		
Trên 50 node đến dưới 100 nodes– Phí trọn dự án mới	Bộ	1		
Trên 100 node đến dưới 150 nodes– Phí trọn dự án mới	Bộ	1		
Hệ thống cảnh báo nhiệt độ, báo cháy, chống đột nhập : 1 đơn giá	Bộ	1		
Thi công hệ thống làm mát trực tiếp tủ Rack:1 đơn giá	Bộ	1		
Thi công hệ thống tủ rack: 1 đơn giá	Bộ	1		

ĐÍNH KÈM TIÊU CHÍ KỸ THUẬT CỦA TỪNG LOẠI THIẾT BỊ.

Yêu cầu về kỹ thuật

PHẦN 5: LINH KIỆN THI CÔNG MẠNG, ĐIỆN THOẠI

STT	Danh mục	Yêu cầu về thông số kỹ thuật
A	Hệ thống mạng máy tính	
	UTP Cable 4 pair Cat 5e, solid 24 AWG (305m/thùng)	<ul style="list-style-type: none"> - Cáp mạng cat5e UTP 4-pairs - Ruột dẫn bằng đồng nguyên chất 8 lõi chia thành 4 đôi xoắn khít - Đường kính lõi 24AWG - Tần số 100Mhz - Có lớp giấy nhựa bọc trong - Vỏ bọc PVC - Nhiệt độ hoạt động: -200C- 600C - Truyền dẫn: ANSI/TIA-568.2-D, CENELEC EN 50288-6-1 , ISO/IEC 11801 Class D
	UTP Cable 25 pair Cat 5e, solid 24 AWG (500m/thùng)	<ul style="list-style-type: none"> -Cáp 25 cặp dây xoắn - Đường kính lõi 24 AWG - Tần số 100Mhz - Dây dẫn: đồng nguyên chất, - Vỏ bọc cách điện: Polyethylene,HDPE - Vỏ bọc PVC. - Nhiệt độ hoạt động: -20°C - 60°C.

⚠ Tài liệu này CHỈ nhằm mục đích thu thập thông tin thị trường. Saigon Co.op KHÔNG cam kết mua sắm, KHÔNG ràng buộc bất kỳ nghĩa vụ pháp lý nào và KHÔNG đảm bảo tiến hành đấu thầu sau khi nhận phản hồi. Phản hồi thông tin của Quý Công ty KHÔNG tạo ra quyền ưu tiên nào trong quy trình đấu thầu sau này.

		- Truyền dẫn: ANSI/TIA-568-C.2, ISO/IEC 11801, EN 50173
US Style Faceplate Kit 1-Port Shutter, White, with Label		- Kích thước: 69.9WX114.3L (mm) - 1 cổng (port) - Tấm mặt: Nhựa ABS - Nhãn: Giấy chỉ mục màu trắng - Màu sắc: Hạng nhân
US Style Faceplate Kit 2-Port Shutter, White, with Label		- Kích thước: 69.9WX114.3L (mm) - 2 cổng (port) - Tấm mặt: Nhựa ABS - Nhãn: Giấy chỉ mục màu trắng - Màu sắc: Hạng nhân
Category 5E Modular Jack, Unshielded, RJ45, SL, T568A/B, Almond		- Ổ cắm mạng Cat 5E dạng SL - TIA/EIA category: 5e, dùng cho cáp Cat5e UTP 4-pair. - Hỗ trợ 2 chuẩn nối dây T568A hoặc T568B. - Bấm đầu với công cụ SL Series Modular Jack Termination Tool hoặc 110 punch-down Tool.
Wall plate box		- Chất liệu: Nhựa - Đế nhựa dùng cho mặt: Chữ nhật - Kích thước HxWxD mm: 115 x 70 x 35 - Rộng: 7cm - Chiều Cao: 3.5cm - Màu sắc: vàng ngà (hạng nhân)
Category 3 Modular Plug, Unshielded, RJ45, 26-24AWG, Solid		- Loại sản phẩm: phích cắm mô-đun RJ45, 8 pin (chân) - Giao diện RJ45, - 24AWG-26AWG
Modular Plug Boot		- Chất liệu: Chụp nhựa dùng cho đầu nối RJ45 - Chụp đầu nối với màu trắng trong,
Category 5E Patch Panel, Unshielded, 24-Port, SL		-RJ45 Patch panel - Khung phân phối modular jack - Đơn vị tủ rack: 1U - 24 port (cổng gắn modular jack) - TIA/EIA category: 5e, dùng cho cáp Cat5e UTP 4-pair Sơ đồ dây: T568A và T568B -Bằng thép, vỏ màu đen.
Category 5E Patch Panel, Unshielded, 48-Port, SL		-RJ45 Patch panel - Khung phân phối modular jack - Đơn vị tủ rack: 2U - 48 port (cổng gắn modular jack) - TIA/EIA category: 5e, dùng cho cáp Cat5e UTP 4-pair Sơ đồ dây: T568A và T568B

⚠ Tài liệu này CHỈ nhằm mục đích thu thập thông tin thị trường. Saigon Co.op KHÔNG cam kết mua sắm, KHÔNG ràng buộc bất kỳ nghĩa vụ pháp lý nào và KHÔNG đảm bảo tiến hành đấu thầu sau khi nhận phản hồi. Phản hồi thông tin của Quý Công ty KHÔNG tạo ra quyền ưu tiên nào trong quy trình đấu thầu sau này.

		-Bảng thép, vỏ màu đen.
	Horizontal cable management panel, 1U, Finger Duct	- Chiều cao:44,45 mm - Chiều rộng: 482,6 mm - Màu sắc: Đen Chất liệu: Thép tấm cán nguội SPCC
	Vertical cable management panel, Finger Duct	Kích thước: 1868 x 95 x 100 mm (CxRxS) Màu sơn: Mặc định Đen Vật liệu: Thép tấm cán nguội SPCC
	Tủ Cross connect 50 pair	Vỏ tủ điện chứa: Chân phím nối cáp: 1 cái Phím đầu nối cáp: 10 cái
	Tủ Cross connect 100 pair	Vỏ tủ điện chứa: Chân phím nối cáp: 2 cái Phím đầu nối cáp: 20 cái
	Tủ Cross connect 150 pair	Vỏ tủ điện chứa: Chân phím nối cáp 3 cái Phím đầu nối cáp: 30 cái
	Tủ Cross connect 200 pair	Vỏ tủ điện chứa: Chân phím nối cáp: 4 cái Phím đầu nối cáp: 40 cái
	Tủ Cross connect 250 pair	Vỏ tủ điện chứa: Chân phím nối cáp: 5 cái Phím đầu nối cáp: 50 cái
	Tủ Cross connect 300 pair	Vỏ tủ điện chứa: Chân phím nối cáp: 6 cái Phím đầu nối cáp: 60 cái
	Tủ Cross connect 350 pair	Vỏ tủ điện chứa: Chân phím nối cáp: 7 cái Phím đầu nối cáp: 70 cái
	Tủ Cross connect 400 pair	Vỏ tủ điện chứa: Chân phím nối cáp: 8 cái Phím đầu nối cáp: 80 cái

⚠ Tài liệu này CHỈ nhằm mục đích thu thập thông tin thị trường. Saigon Co.op KHÔNG cam kết mua sắm, KHÔNG ràng buộc bất kỳ nghĩa vụ pháp lý nào và KHÔNG đảm bảo tiến hành đấu thầu sau khi nhận phản hồi. Phản hồi thông tin của Quý Công ty KHÔNG tạo ra quyền ưu tiên nào trong quy trình đấu thầu sau này.

	Category 6 Modular Jack, Unshielded, RJ45, SL, T568A/B, Almond	<ul style="list-style-type: none"> - Ổ cắm mạng CAT6 dạng SL, - TIA/EIA category: 6, dùng cho cáp Cat6 UTP 4-pair - Sơ đồ dây: T568A và T568B - Công cụ bấm đầu: SL Termination Tool
	UTP Cable 4 pair Cat 6, 23 AWG, solid, CM, Blue (305m/thùng)	<ul style="list-style-type: none"> - Cáp mạng Cat6 UTP - 4 cặp dây xoắn - Solid, đồng nguyên chất - Đường kính lõi 23AWG - Tần số 250Mhz - Vỏ bọcPVC. - Nhiệt độ hoạt động: -20°C – 60°C - Truyền dẫn: ANSI/TIA-568.2-D, CENELEC EN 50288-6-1, ISO/IEC 11801 Class E
	Báo cáo test report các node mạng PLUKE DTX – 1800	
B	Hệ thống điện	
	Cáp điện CV 2,5mm2	<ul style="list-style-type: none"> - Xuất xứ: Việt Nam - Đơn vị tính: mét - Tiết diện: 2.5 mm2 - Chiều dài: 100m/cuộn - Chất liệu cách điện: nhựa PVC - Lõi cáp: ruột đồng - Màu sắc: Đỏ, vàng, đen
	Cáp điện CV 2,5mm2 (tiếp địa)	<ul style="list-style-type: none"> - Xuất xứ: Việt Nam - Đơn vị tính: mét - Tiết diện: 2.5 mm2 - Chiều dài: 100m/cuộn - Chất liệu cách điện: nhựa PVC - Lõi cáp: ruột đồng - Màu sắc: sọc vàng/xanh lá (dây nối đất)

⚠ Tài liệu này CHỈ nhằm mục đích thu thập thông tin thị trường. Saigon Co.op KHÔNG cam kết mua sắm, KHÔNG ràng buộc bất kỳ nghĩa vụ pháp lý nào và KHÔNG đảm bảo tiến hành đấu thầu sau khi nhận phản hồi. Phản hồi thông tin của Quý Công ty KHÔNG tạo ra quyền ưu tiên nào trong quy trình đấu thầu sau này.

Cáp điện CV 4,0mm ²	<ul style="list-style-type: none"> - Xuất xứ: Việt Nam - Đơn vị tính: mét - Tiết diện dây: 4mm² - Chiều dài: 100m/cuộn - Loại: Dây điện đơn - Chất liệu: Ruột đồng - Màu sắc: Đỏ, vàng, đen
Cáp điện CV 4,0mm ² (tiếp địa)	<ul style="list-style-type: none"> - Xuất xứ: Việt Nam - Đơn vị tính: mét - Tiết diện dây: 4mm² - Chiều dài: 100m/cuộn - Loại: Dây điện đơn - Chất liệu: Ruột đồng - Màu sắc: sọc vàng/xanh lá (dây nối đất)
Cáp điện CV 6mm ²	<ul style="list-style-type: none"> - Xuất xứ: Việt Nam - Đơn vị tính: mét - Tiết diện dây: 6mm² - Chiều dài: 100m/cuộn - Loại: Dây điện đơn - Chất liệu: Ruột đồng - Màu sắc: Đỏ, vàng, đen
Cáp điện CV 6mm ² (tiếp địa)	<ul style="list-style-type: none"> - Xuất xứ: Việt Nam - Đơn vị tính: mét - Tiết diện dây: 6mm² - Chiều dài: 100m/cuộn - Loại: Dây điện đơn - Chất liệu: Ruột đồng - Màu sắc: sọc vàng/xanh lá (dây nối đất)
Ô cắm điện đôi 3 chấu	<ul style="list-style-type: none"> - Điện áp: 230VAC - Dòng điện: 16A - Tần số: 50Hz - Chất liệu: Polycarbonate, không ố vàng, bền bỉ với thời gian - Màu sắc: Trắng
Đế ổ cắm điện (lắp nổi)	<ul style="list-style-type: none"> - Kích thước dài, rộng, cao: 12 x 7 x 2,8 cm - Chất liệu nhựa chống cháy - Màu sắc : Màu trắng
MCB 16A 2P 6kA	<ul style="list-style-type: none"> - Số cực: 2P - Dòng định mức: 16A - Dòng cắt ngắn mạch: 6kA

△ Tài liệu này CHỈ nhằm mục đích thu thập thông tin thị trường. Saigon Co.op KHÔNG cam kết mua sắm, KHÔNG ràng buộc bất kỳ nghĩa vụ pháp lý nào và KHÔNG đảm bảo tiến hành đấu thầu sau khi nhận phản hồi. Phản hồi thông tin của Quý Công ty KHÔNG tạo ra quyền ưu tiên nào trong quy trình đấu thầu sau này.

	MCB 20A 2P 6kA	<ul style="list-style-type: none"> - Số cực: 2P - Dòng định mức: 20A - Dòng cắt ngắn mạch: 6kA
	MCB 32A 2P 6kA	<ul style="list-style-type: none"> - Số cực: 2P - Dòng định mức: 32A - Dòng cắt ngắn mạch: 6kA
	Ổ cắm điện đơn 2 chấu	<ul style="list-style-type: none"> - Điện áp: 230VAC, 50Hz - Dòng điện định mức: 16A - Chất liệu: Polycarbonate, không ổ vàng, bền bỉ với thời gian - Màu sắc: Trắng
	Đế ổ cắm điện	<ul style="list-style-type: none"> - Kích thước dài, rộng, cao: 12 x 7 x 2,8 cm - Chất liệu nhựa chống cháy - Màu sắc : Màu trắng
	Tủ điện 4 cực	<ul style="list-style-type: none"> Tiêu chuẩn: BS5486-1, IEC439-3 - Khả năng chứa: 4 mô-đun (đơn cực) - Điện áp hoạt động: 250/400V-50Hz - Nắp che tủ làm bằng nhựa Polycarbonate tự chống cháy, chịu va đập. - Thân tủ làm bằng kim loại sơn tĩnh điện
	Tủ điện 6 cực	<ul style="list-style-type: none"> Tiêu chuẩn: BS5486-1, IEC439-3 - Khả năng chứa: 6 mô-đun (đơn cực) - Điện áp hoạt động: 250/400V-50Hz - Nắp che tủ làm bằng nhựa Polycarbonate tự chống cháy, chịu va đập. - Thân tủ làm bằng kim loại sơn tĩnh điện
C	Hệ thống cáp quang	
	Fiber Optic Cable, Outside Plant, 4-Fiber, OM3, Dielectric Jacket	<ul style="list-style-type: none"> Số sợi: 4 sợi quang MM chuẩn OM3 Đơn vị tính: Mét Màu vỏ bọc: Đen Chiều dài cáp: 1000m/cuộn - Nhiệt độ lắp đặt: -10°C đến +60°C - Nhiệt độ hoạt động: -20°C đến +70°C
	Fiber Optic Cable, Outside Plant, 4-Fiber, OS2, Dielectric Jacket	<ul style="list-style-type: none"> Số sợi: 4 sợi quang MM chuẩn OS2 Đơn vị tính: Mét Màu vỏ bọc: Đen Chiều dài cáp: 1000m/cuộn - Nhiệt độ lắp đặt: -10°C đến +60°C - Nhiệt độ hoạt động: -20°C đến +70°C

⚠ Tài liệu này CHỈ nhằm mục đích thu thập thông tin thị trường. Saigon Co.op KHÔNG cam kết mua sắm, KHÔNG ràng buộc bất kỳ nghĩa vụ pháp lý nào và KHÔNG đảm bảo tiến hành đấu thầu sau khi nhận phản hồi. Phản hồi thông tin của Quý Công ty KHÔNG tạo ra quyền ưu tiên nào trong quy trình đấu thầu sau này.

Fiber Optic Rack Mount Patch Enclosure, 1U, Duplex SC, 12-Fiber, MM	<ul style="list-style-type: none"> - Kích thước: Rack 19" 1U - Chiều cao: 44.45 mm - Chiều rộng: 482.60 mm - Chế độ sợi quang: multimode - Giao diện: SC - Chất liệu: Vỏ thép sơn tĩnh điện - Màu sắc: Đen - Tổng số cổng, số lượng: 12
Fiber Optic Rack Mount Patch Enclosure, 1U, Duplex SC, 24-Fiber, MM	<ul style="list-style-type: none"> - Kích thước: Rack 19" 1U - Chiều cao: 44.45 mm - Chiều rộng: 482.60 mm - Chế độ sợi quang: multimode - Giao diện: SC - Chất liệu: Vỏ thép sơn tĩnh điện - Màu sắc: Đen - Tổng số cổng, số lượng: 24
Fiber Optic Rack Mount Patch Enclosure, 1U, Duplex SC, 12-Fiber, SM	<ul style="list-style-type: none"> - Kích thước: Rack 19" 1U - Chiều cao: 44.45 mm - Chiều rộng: 482.60 mm - Chế độ sợi quang: Singlemode - Giao diện: SC - Chất liệu: Vỏ thép sơn tĩnh điện - Màu sắc: Đen - Tổng số cổng, số lượng: 12
Fiber Optic Rack Mount Patch Enclosure, 1U, Duplex SC, 24-Fiber, SM	<ul style="list-style-type: none"> - Kích thước: Rack 19" 1U - Chiều cao: 44.45 mm - Chiều rộng: 482.60 mm - Chế độ sợi quang: Singlemode - Giao diện: SC - Chất liệu: Vỏ thép sơn tĩnh điện - Màu sắc: Đen - Tổng số cổng, số lượng: 24
Fiber Optic Snap-In Adapter Plate, Duplex SC, 6-Fiber, MM	Thanh nối đầu 6 sợi quang multimode được sử dụng bên trong hộp giữ đầu cáp quang, giúp cố định sợi quang an toàn cho hệ thống đường cáp quang trực chính hay cáp ngang. Tổng số cổng, số lượng, mặt trước: 6
Fiber Optic Snap-In Adapter Plate, Duplex SC, 6-Fiber, SM	Thanh nối đầu 6 sợi quang Singlemode được sử dụng bên trong hộp giữ đầu cáp quang, giúp cố định sợi quang an toàn cho hệ thống đường cáp quang trực chính hay cáp ngang. Tổng số cổng, số lượng, mặt trước: 6

⚠ Tài liệu này CHỈ nhằm mục đích thu thập thông tin thị trường. Saigon Co.op KHÔNG cam kết mua sắm, KHÔNG ràng buộc bất kỳ nghĩa vụ pháp lý nào và KHÔNG đảm bảo tiến hành đấu thầu sau khi nhận phản hồi. Phản hồi thông tin của Quý Công ty KHÔNG tạo ra quyền ưu tiên nào trong quy trình đấu thầu sau này.

Fiber Optic Cable Assembly, Duplex SC, OM3, 3m	<ul style="list-style-type: none"> - Loại sợi: OM3 - Chế độ sợi quang: Multimode - Chiều dài dây: 3m - Giao diện, đầu nối A: SC/UPC - Giao diện, đầu nối B: SC/UPC - Đầu nối A, số lượng: 2 - Đầu nối B, số lượng: 2
Fiber Optic Cable Assembly, Duplex LC to Duplex SC, OM3, 3m	<ul style="list-style-type: none"> - Loại sợi: OM3 - Chế độ sợi quang: Multimode - Chiều dài dây: 3m - Giao diện, đầu nối A: LC/UPC - Giao diện, đầu nối B: SC/UPC - Số lượng sợi dây: 1 hoặc 2
Fiber Optic Cable Assembly, Duplex SC, OS2, 3m	<ul style="list-style-type: none"> - Loại sợi: OS2 - Chế độ sợi quang: Singlemode - Chiều dài dây: 3m - Giao diện, đầu nối A: SC/UPC - Giao diện, đầu nối B: SC/UPC - Đầu nối A, số lượng: 2 - Đầu nối B, số lượng: 2
Fiber Optic Cable Assembly, Duplex LC to Duplex SC, OS2, 3m	<ul style="list-style-type: none"> - Loại sợi: OS2 - Chế độ sợi quang: Singlemode - Chiều dài dây: 3m - Giao diện, đầu nối A: LC/UPC - Giao diện, đầu nối B: SC/UPC - Đầu nối A, số lượng: 2 - Đầu nối B, số lượng: 2
SC LightCrimp Connector MM Ceramic	<ul style="list-style-type: none"> Loại đầu nối SC - Chế độ sợi quang: Multimode
SC LightCrimp Connector SM Ceramic	<ul style="list-style-type: none"> Loại đầu nối SC - Chế độ sợi quang: Singlemode
Polishing Film	<ul style="list-style-type: none"> Giấy nhám cáp quang Vật liệu mài mòn: Oxit nhôm
Fiber optic coupler connector	<ul style="list-style-type: none"> Loại: Kết nối, kết nối; Đầu nối cáp quang; Bộ điều hợp đầu nối sợi quang Kiểu: Bộ ghép nối Chuyển đổi từ: SC Chuyển đổi sang: SC Chế độ: Multimode

⚠ Tài liệu này CHỈ nhằm mục đích thu thập thông tin thị trường. Saigon Co.op KHÔNG cam kết mua sắm, KHÔNG ràng buộc bất kỳ nghĩa vụ pháp lý nào và KHÔNG đảm bảo tiến hành đấu thầu sau khi nhận phản hồi. Phản hồi thông tin của Quý Công ty KHÔNG tạo ra quyền ưu tiên nào trong quy trình đấu thầu sau này.

	19' ODF, rack mount 4 port SC – SM	Hộp phối quang ODF 4 port. - Kích thước: 430x250x1U - Vật chất: Thép tấm cán nguội Dùng 4 đầu nối quang adapter SC
	19' ODF, rack mount 12 port SC - SM	- Hộp phối quang ODF 12 port. - Kích thước: 430x250x1U - Vật chất: Thép tấm cán nguội - Tính năng: Mật độ cao và tiết kiệm chi phí - Bộ điều hợp phù hợp: SC - Cửa: 12 cổng
	19' ODF, rack mount 24 port SC - SM	- Hộp phối quang ODF 24 port. - Kích thước: 480x300x45mm - Vật chất: Thép tấm cán nguội - Tính năng: Mật độ cao và tiết kiệm chi phí - Bộ điều hợp phù hợp: SC - Cửa: 24 cổng
	Fiber optic cable, patch core SC-SC SM simplex	Sợi đơn simplex 2 đầu có gắn sẵn đầu kết nối quang SC Chiều dài 3m
	Fiber optic cable, pigtail cable SC SM	Sợi quang: Singlemode Loại đầu nối: SC Chiều dài 1m
	Bộ chuyển đổi Quang-Điện	- Tốc độ cổng điện: 10/100/1000Mbps (RJ45) - Tốc độ cổng quang: 1000Mbps - Khoảng cách truyền cổng RJ45: 100m - Khoảng cách truyền quang : 20km (đối với cáp Single mode) và 2 km(Đối với cáp Multimode) - Cáp kết nối cổng RJ45: UTP 5E, Cat 6 - Đầu kết nối quang: SC - Nguồn nuôi: 5VDC - Suy hao: 4W
D	Hệ thống phòng họp	
	Cáp VGA 3m	- Tính năng: Dùng kết nối tín hiệu màn hình từ - máy tính, laptop sang máy chiếu, màn hình tivi. - Độ phân giải: 1920 x 1080. - Chất liệu dây: Đồng. - Chiều dài: 3m.

△ Tài liệu này CHỈ nhằm mục đích thu thập thông tin thị trường. Saigon Co.op KHÔNG cam kết mua sắm, KHÔNG ràng buộc bất kỳ nghĩa vụ pháp lý nào và KHÔNG đảm bảo tiến hành đấu thầu sau khi nhận phản hồi. Phản hồi thông tin của Quý Công ty KHÔNG tạo ra quyền ưu tiên nào trong quy trình đấu thầu sau này.

Cáp VGA 5m	<ul style="list-style-type: none"> - Tính năng: truyền tải hình ảnh từ laptop, PC lên những thiết bị trình chiếu lớn như monitor, TV, máy chiếu,... - Độ phân giải: 1920x1280 - Chất liệu dây: Đồng. - Chiều dài: 5m
Cáp VGA 10m	<ul style="list-style-type: none"> - Tính năng: Dùng kết nối tín hiệu màn hình từ - máy tính, laptop sang máy chiếu, màn hình tivi. - Độ phân giải: 1920 x 1080. - Chất liệu dây: Đồng. - Chiều dài: 10m
Cáp VGA 15m	<ul style="list-style-type: none"> - Tính năng: Dùng kết nối tín hiệu màn hình từ - máy tính, laptop sang máy chiếu, màn hình tivi. - Độ phân giải lên đến 1600 x 1280 - Chất liệu dây: Đồng. - Chiều dài: 15m
Cáp VGA 20m	<ul style="list-style-type: none"> - Tính năng: Dùng kết nối tín hiệu màn hình từ - máy tính, laptop sang máy chiếu, màn hình tivi. - Độ phân giải: 1600 x 1280 - Chất liệu dây: Đồng. - Chiều dài: 20m
Cáp HDMI 3m	<ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn kết nối: HDMI 2.0 - Độ phân giải hỗ trợ: 4K - Tương thích: Tất cả các thiết bị cổng HDMI - Chiều dài: 3m
Cáp HDMI 5m	<ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn kết nối: HDMI 2.0 - Độ phân giải hỗ trợ: 4K - Tương thích: Tất cả các thiết bị cổng HDMI - Chiều dài: 5m
Cáp HDMI 10m	<ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn kết nối: HDMI 2.0 - Độ phân giải hỗ trợ: 4K - Tương thích: Tất cả các thiết bị cổng HDMI - Chiều dài: 10m
Cáp HDMI 20m	<ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn kết nối: HDMI 2.0 - Độ phân giải hỗ trợ: 4K - Tương thích: Tất cả các thiết bị cổng HDMI - Chiều dài: 20m

⚠ Tài liệu này CHỈ nhằm mục đích thu thập thông tin thị trường. Saigon Co.op KHÔNG cam kết mua sắm, KHÔNG ràng buộc bất kỳ nghĩa vụ pháp lý nào và KHÔNG đảm bảo tiến hành đấu thầu sau khi nhận phản hồi. Phản hồi thông tin của Quý Công ty KHÔNG tạo ra quyền ưu tiên nào trong quy trình đấu thầu sau này.

	Cáp nguồn	- Đơn vị tính: Sợi - Chất liệu cách điện: nhựa PVC - Lõi cáp: ruột đồng
	Ổ cắm (HDMI)	Ổ cắm HDMI dùng để đi dây âm trong tường, trong ống, thiết kế dạng chuẩn quốc tế lắp vừa mặt nạ - Sử dụng với đế âm
	Ổ cắm (VGA)	Ổ cắm VGA dùng để đi dây âm trong tường, trong ống, thiết kế dạng chuẩn quốc tế lắp vừa mặt nạ -- Sử dụng với đế âm
	Giá treo	Chất liệu: Ống sắt sơn tĩnh điện hoặc tráng kẽm có patch nổi, tăng đơ, để bắt trần Dùng để treo trần cho Camera, Wifi
E	Hệ thống báo nhiệt độ, báo cháy, chống đột nhập	
	Bộ giám sát điều khiển trung tâm	Bộ điều khiển Nguồn nuôi: 12-24 VDC/1000mA Thời gian thực RTC: Có Chip xử lý: Soc 1,2MHz, 4 core 1GB RAM, 32GB Kết nối truyền thông có dây Ethernet: Tốc độ 10/100M, đầu kết nối RJ45 Đầu ra âm thanh: Jack 3.5mm Kết nối GSM nhắn tin SMS: Sử dụng USB3G gắn sim di động
	- Module hiển thị với 10 LED 7 thanh cỡ 1.5 inc (3x4cm), hiển thị 2 dòng hiển thị nhiệt độ và độ ẩm, kích thước tổng thể hộp 8 inc. Độ quan sát 20 mét, kết nối với hiển thị trung tâm qua RS485, với khoảng cách tối đa 200 mét.	- Chiều cao: 1.5 inch (38.1mm) - Kích thước: 30.6mm x 44 mm - Điện áp ngược: 3V - Nhiệt độ hoạt động: -25°C to +85°C - Màu phát quang: đỏ - Phân cực: cực âm
	- Fire detectors (temperature rise) 12VDC	Đầu báo 4 dây, điện áp làm việc 12V. - Ngõ ra NO 1A/30VDC - Điện áp làm việc: 9.6VDC-14.4VDC - Dòng điện làm việc: Dòng tĩnh Dòng báo động >20mA - Reset sau khi báo động: max 5s, max 2.5VDC - Power-up time <= 10s.

△ Tài liệu này CHỈ nhằm mục đích thu thập thông tin thị trường. Saigon Co.op KHÔNG cam kết mua sắm, KHÔNG ràng buộc bất kỳ nghĩa vụ pháp lý nào và KHÔNG đảm bảo tiến hành đấu thầu sau khi nhận phản hồi. Phản hồi thông tin của Quý Công ty KHÔNG tạo ra quyền ưu tiên nào trong quy trình đấu thầu sau này.

	- Smoke detector infrared type 4 wire. 12VDC	Đầu báo khói được đấu nối với trung tâm báo cháy bằng dây lõi Loại cảm biến: Đi-ốt quang điện hồng ngoại Phạm vi phát hiện: 20m Sq Nguồn: 12VDC Chống bụi và côn trùng Tự động đặt lại không chốt
	- Cảm biến nước	Điện áp hoạt động: 5-18VDC Dòng điện: 15mA Nhiệt độ làm việc: $\leq 80^{\circ}\text{C}$ Áp lực: 0.8 Mpa Khoảng độ ẩm hoạt động: 35%~90%RH Kích thước ống: $\Phi 6$
	- Cảm biến hồng ngoại phát hiện chuyển động	Chế độ giao tiếp: Giao thức Zigbee 3.0 kết nối không dây khoảng cách truyền 50m (môi trường mở) Khoảng cách phát hiện: 7m Góc phát hiện: 70° Phương pháp lắp đặt: Băng keo 3M dán trên tường Phím bấm để truy cập mạng và chế độ kiểm tra Hỗ trợ nhắc nhở điện áp thấp Hỗ trợ chức năng bù nhiệt độ Chế độ kiểm tra: có tự động vào chế độ kiểm tra sau khi bật nguồn và vào chế độ làm việc bình thường khi không có ai di chuyển liên tục trong 5 phút Nhiệt độ hoạt động: $-10^{\circ}\text{C} \sim + 55^{\circ}\text{C}$ Độ ẩm làm việc: 95% RH
	- Vật tư phụ thi công	
	Thi công lắp đặt tận nơi trên toàn quốc	
F	Hệ thống Giám sát (Access Control)	
	Camera giám sát	- Trường nhìn (Ngang): 180° Field of View - Tối đa FPS và độ phân giải: 30fps ở 2560 x 2048 - Loại ống kính: Ống kính cố định - Kích thước ống kính: Ống kính 1.05mm - Loại cảm biến: CMOS Kích thước cảm biến: Cảm biến 1 / 1.8 " Mã bảo vệ: IP67 IK10 Plus Màu sắc: Trắng Môi trường: Trong nhà Hỗ trợ âm thanh: Micrô tích hợp (gồm 1 thẻ nhớ MicroSD 128Gb)
	Hệ thống access control	1. GV-CS1320 tích hợp - Controller, - Camera hồng ngoại 2MP - Đầu đọc thẻ 13.56 MHz.

⚠ Tài liệu này CHỈ nhằm mục đích thu thập thông tin thị trường. Saigon Co.op KHÔNG cam kết mua sắm, KHÔNG ràng buộc bất kỳ nghĩa vụ pháp lý nào và KHÔNG đảm bảo tiến hành đấu thầu sau khi nhận phản hồi. Phản hồi thông tin của Quý Công ty KHÔNG tạo ra quyền ưu tiên nào trong quy trình đấu thầu sau này.

		<p>2. Phần mềm dùng vĩnh viễn</p> <p>3. Khóa điện (cửa thoát hiểm đơn) Bát khóa</p> <p>4. Nút nhấn khẩn cấp: dùng trong các tình huống kẹt cửa, cháy nổ, ...</p> <p>5. Nút Nhấn Exit Door: gắn trong phòng để mở cửa sau khi đã vào bên trong và muốn đi ra lại bên ngoài.</p> <p>6. Battery Acquy 12V/7Ah và 1 mạch sạc tự động cho acquy dự phòng. Cung cấp nguồn điện cho reader</p> <p>7. Vật tư phụ thi công</p>
	Thi công lắp đặt tận nơi trên toàn quốc	
H	Hệ thống tủ Rack cho server	
	Fix shelve	<p>Khay cố định dùng cho tủ Cabinet</p> <p>Chất liệu: Thép tấm cán nguội</p> <p>Độ dày: 1.0mm</p> <p>Màu sắc: đen hoặc trắng xám</p> <p>Loại: 850</p>
	Slide shelve	<p>Khay trượt dùng cho tủ Cabinet</p> <p>Chất liệu: Thép tấm cán nguội</p> <p>Độ dày: 1.0mm</p> <p>Màu sắc: đen hoặc trắng xám</p> <p>Loại: 850</p>
	Cabinet 9U, W600, D450, 1 door, 1 fan	<p>Loại tủ: Chuẩn 19", 9U</p> <p>Chiều cao: 9U</p> <p>Chiều rộng: 600 (mm).</p> <p>Chiều sâu: 450 (mm).</p> <p>Cửa trước: Nguyên cánh thép lộng kính.</p> <p>Khóa cửa trước: ổ tròn.</p> <p>Khóa cửa hông: ổ tròn</p> <p>01 Quạt thông gió</p> <p>04 bộ ốc</p> <p>Màu mặc định: Xám trắng</p>
	Cabinet 27U, W600, D1000, 2 door, 2 fans	<ul style="list-style-type: none"> - Tủ rack Cabinet (Tủ Server) - Chiều cao: 27U - Chiều rộng: 600mm - Chiều sâu: 1000mm - Chất liệu: Thép cán nguội

△ Tài liệu này CHỈ nhằm mục đích thu thập thông tin thị trường. Saigon Co.op KHÔNG cam kết mua sắm, KHÔNG ràng buộc bất kỳ nghĩa vụ pháp lý nào và KHÔNG đảm bảo tiến hành đấu thầu sau khi nhận phản hồi. Phản hồi thông tin của Quý Công ty KHÔNG tạo ra quyền ưu tiên nào trong quy trình đấu thầu sau này.

		<p>Cửa trước & sau: cửa trước kính mica, cửa sau lưới tổ ong tăng cường độ thoáng khí từ 75% và cấu trúc cứng cáp, kết hợp khóa tay xoay. 2 cửa hông tháo lắp dễ dàng với khóa Màu sắc: Đen</p>
Cabinet 27U, W800, D1000, 2 door, 2 fans	Tủ rack Cabinet (Tủ Server)	<ul style="list-style-type: none"> - Chiều cao: 27U - Chiều rộng: 800mm - Chiều sâu: 1000mm - Chất liệu: Thép cán nguội <p>Cửa trước & sau: cửa trước kính mica, cửa sau lưới tổ ong tăng cường độ thoáng khí từ 75% và cấu trúc cứng cáp, kết hợp khóa tay xoay. 2 cửa hông tháo lắp dễ dàng với khóa Màu sắc: Đen</p>
Cabinet 42U W 600x1000, 2 door, 2 fans		<ul style="list-style-type: none"> - Chiều cao: 42U. - Chiều rộng: 600mm. - Chiều sâu: 1000mm. <p>Chất liệu: Thép tấm cán nguội Màu sắc: Đen hoặc trắng xám Tải trọng trên bánh xe: 1000 kg</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chân đế cân chỉnh và bánh xe chịu lực dễ dàng di chuyển đến nơi lắp đặt và thi công. - Ứng dụng: Dùng trong phòng chứa thiết bị mạng
Cabinet 42U W 800x1000, 2 door, 2 fans		<ul style="list-style-type: none"> - Chiều cao: 42U. - Chiều rộng: 800mm. - Chiều sâu: 1000mm. <p>Chất liệu: Thép tấm cán nguội Màu sắc: Đen hoặc trắng xám Tải trọng trên bánh xe: 1000 kg</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chân đế cân chỉnh và bánh xe chịu lực dễ dàng di chuyển đến nơi lắp đặt và thi công. - Ứng dụng: Dùng trong phòng chứa thiết bị mạng
Rack PDU 2G, Switched, ZeroU, 32A, 230V, (21) C13 & (3) C19		<p>Thanh nguồn PDU dành cho tủ rack cung cấp khả năng quản lý điện tiên tiến cộng với việc bật/tắt nguồn điện và kiểm soát tuần tự. Điều khiển mức ô cắm từ xa cho phép chức năng bật/tắt nguồn để tái chế nguồn điện để khởi động lại thiết bị từ xa và hạn chế việc sử dụng trái phép các ổ cắm riêng lẻ.</p> <p>Cho phép người dùng xác định thứ tự bật hoặc tắt nguồn cho thiết bị đi kèm. Tránh tình trạng quá tải mạch trong quá trình phục hồi nguồn điện và kéo dài thời gian hoạt động của các thiết bị quan trọng bằng cách ưu tiên sa thải phụ tải. Đo dòng điện cung cấp khả năng giám sát từ xa theo thời gian thực đối với các tải được kết nối. PDU giá chuyển mạch bao gồm giám sát nguồn điện thực, công</p>

⚠ Tài liệu này CHỈ nhằm mục đích thu thập thông tin thị trường. Saigon Co.op KHÔNG cam kết mua sắm, KHÔNG ràng buộc bất kỳ nghĩa vụ pháp lý nào và KHÔNG đảm bảo tiến hành đấu thầu sau khi nhận phản hồi. Phản hồi thông tin của Quý Công ty KHÔNG tạo ra quyền ưu tiên nào trong quy trình đấu thầu sau này.

	<p>cảm biến nhiệt độ/độ ẩm, ổ cắm IEC có khóa và bộ ngắt mạch cầu hình thấp. Cảnh báo do người dùng xác định cảnh báo về tình trạng quá tải mạch tiềm ẩn trước khi xảy ra lỗi nghiêm trọng về CNTT. Người dùng có thể truy cập, định cấu hình và điều khiển PDU Switched Rack thông qua Giao diện Web, SNMP hoặc Telnet an toàn và được các nền tảng Quản lý tập trung APC bằng cách sử dụng InfraStruxure Central, Trình quản lý năng lượng và Trình quản lý thay đổi.</p> <p>Điện áp đầu vào: 200V, 208V, 230V Chiều dài dây: 3,05m Điện áp cho phép: 220...240V</p>
Rack PDU 2G, Metered, ZeroU, 32A, 230V, (36) C13 & (6) C19	<p>Thanh nguồn PDU dành cho tủ rack cung cấp khả năng quản lý điện tiên tiến cộng với việc bật/tắt nguồn điện và kiểm soát tuân tự. Người dùng có thể truy cập và định cấu hình PDU Metered Rack thông qua Giao diện Web, SNMP hoặc Telnet an toàn được hỗ trợ bởi các nền tảng Quản lý tập trung APC sử dụng InfraStruxure Central, Hoạt động, Công suất và Hiệu suất năng lượng.</p> <p>Điện áp đầu vào: 200V, 208V, 230V - Chiều dài dây: 3,00m - Điện áp cho phép: 220...240V</p>
Ổ cắm điện công nghiệp 32A, 2P + E (gồm cáp nối)	<p>Dòng điện: 32A Số cực: 2P + E Điện áp ngõ vào: 220V Độ kín nước: IP44 Cáp nối 3x6 Cadivi 2m</p>
Phích cắm C19, C20	<p>- Phích cắm nguồn C19 - Đầu Cái (Female) Phích cắm nguồn C20 - Đầu Đực (Male) Thích hợp để tự làm dây nguồn cho riêng mình. Dùng để nối PDU, Switch, UPS và các thiết bị khác theo chuẩn C14. Màu: Đen Công suất: 16A Điện Áp: 250V Chất liệu: Vỏ Nhựa ABS, Đồng nguyên chất</p>
Cáp nguồn (đầu C13-Đầu C14)	<p>- Điện thế AC: giao động từ 100V-250V - Dòng điện tối đa : 10A, 13A - Cấu tạo dây đồng: 16AWG - Đầu nối (đực cái) : một đầu là chuẩn C13 , đầu còn lại C14 - Dây cáp được đúc sẵn, bọc một lớp SJT tinh điện và chịu nhiệt tốt dù cường độ cao. - Màu sắc: Màu đen -Tiết diện dây nguồn 3x1.5mm²</p>
Cáp nguồn (đầu C14-Đầu C15)	<p>- Ứng dụng: Nối dài đường dây điện năng cho các thiết bị có cùng giao tiếp dạng C14 C15. - Giao tiếp: C14 (female) C15 (male)</p>

⚠ Tài liệu này CHỈ nhằm mục đích thu thập thông tin thị trường. Saigon Co.op KHÔNG cam kết mua sắm, KHÔNG ràng buộc bất kỳ nghĩa vụ pháp lý nào và KHÔNG đảm bảo tiến hành đấu thầu sau khi nhận phản hồi. Phản hồi thông tin của Quý Công ty KHÔNG tạo ra quyền ưu tiên nào trong quy trình đấu thầu sau này.

		<ul style="list-style-type: none"> - Đáp ứng: 10A~250V - Chịu tải thiết bị điện: ~1500W - Màu sắc: Màu đen Tiết diện dây nguồn 3x1.5mm ²
	Cáp patch core UTP Cat 6	Loại cáp UTP 4 cặp xoắn đôi, Cat 6, 24AWG Đầu nối Chuẩn RJ45 plug Vỏ bọc: PVC Chụp bảo vệ (Boot)
	Horizontal cable management panel, 1U, Finger Duct	<ul style="list-style-type: none"> - Chiều cao: 44,45 mm - Chiều rộng: 486,2 mm - Màu sắc: Đen Chất liệu: Thép tấm cán nguội SPCC
	Rack Power Strip (6) Universal Outlets, 15A, 220V, CB	Kích thước: 44,45 x 482,6 x 44,45 mm (CxRxS) Màu sơn: Đen Số ổ cắm: 6 ổ cắm Điện áp tối đa: 250V Tần số: 50Hz Số pha: 1 pha Cường độ dòng điện: 15A Bảo vệ: MCB 2 cực Chiều dài dây: 1.8m
	Vật tư phụ đầu nối tủ rack (lable bằng máy in Brother)	
J	Hệ thống công cấp, hồ ga	
	Ống PVC phi 20 + vật tư phụ (nối, kẹp đỡ ống, hộp nối cáp, co, keo dán, dây môi...)	<ul style="list-style-type: none"> - Loại: Ống PVC - Đường kính ngoài (mm): 20 - Chất liệu: nhựa - Chiều dài ống : 2920 mm - Màu: Trắng
	Ống PVC phi 25 + vật tư phụ (nối, kẹp đỡ ống, hộp nối cáp, co, keo dán, dây môi..)	<ul style="list-style-type: none"> - Loại: Ống PVC - Đường kính ngoài (mm): 25 - Chất liệu: nhựa - Chiều dài ống : 2920 mm - Màu: Trắng
	Ống PVC phi 32 + vật tư phụ (nối, kẹp đỡ ống, hộp nối cáp, co, keo dán, dây môi..)	<ul style="list-style-type: none"> - Loại: Ống PVC - Đường kính ngoài (mm): 32 - Chất liệu: nhựa - Chiều dài ống: 2920 mm

⚠ Tài liệu này CHỈ nhằm mục đích thu thập thông tin thị trường. Saigon Co.op KHÔNG cam kết mua sắm, KHÔNG ràng buộc bất kỳ nghĩa vụ pháp lý nào và KHÔNG đảm bảo tiến hành đấu thầu sau khi nhận phản hồi. Phản hồi thông tin của Quý Công ty KHÔNG tạo ra quyền ưu tiên nào trong quy trình đấu thầu sau này.

		- Màu: Trắng
	Ống PVC phi 27 + vật tư phụ (nối, co, hộp nối cáp, keo dán, dây môi.)	- Loại: Ống PVC - Đường kính ngoài (mm): 27 - Chiều dài ống: 4000 mm - Màu sắc: Ống có màu xám
	Ống PVC phi 34 + vật tư phụ (nối, co, hộp nối cáp, keo dán, dây môi.)	- Loại: Ống PVC - Đường kính ngoài (mm): 34 - Chiều dài ống: 4000 mm - Màu sắc: Ống có màu xám
	Ống PVC phi 42 + vật tư phụ (nối, co, hộp nối cáp, keo dán, dây môi.)	- Loại: Ống PVC - Đường kính ngoài (mm): 42 - Chiều dài ống: 4000 mm - Màu sắc: Ống có màu xám
	Ống PVC phi 49 + vật tư phụ (nối, co, hộp nối cáp, keo dán, dây môi.)	- Loại: Ống PVC - Đường kính ngoài (mm): 49 - Chiều dài ống: 4000 mm - Màu sắc: Ống có màu xám
	Ống PVC phi 60 + vật tư phụ (nối, co, hộp nối cáp, keo dán, dây môi.)	- Loại: Ống PVC - Đường kính ngoài (mm): 60 - Chiều dài ống: 4000 mm - Màu sắc: Ống có màu xám
	Ống Sắt tráng kẽm phi 27 + vật tư phụ (nối, co, hộp nối cáp, keo dán, dây môi.)	- Chiều dài: 6m - Đường kính ngoài (mm): 27
	Ống Sắt tráng kẽm phi 34 + vật tư phụ (nối, co, hộp nối cáp, keo dán, dây môi.)	- Chiều dài: 6m - Đường kính ngoài (mm): 34
	Ống Sắt tráng kẽm phi 42 + vật tư phụ (nối, co, hộp nối cáp, keo dán, dây môi.)	- Chiều dài chuẩn: 6m - Đường kính ngoài (mm): 42
	Ống Sắt tráng kẽm phi 49 + vật tư phụ (nối, co, hộp nối cáp, keo dán, dây môi.)	- Chiều dài chuẩn: 6m - Đường kính ngoài (mm): 49
	Ống Sắt tráng kẽm phi 60 + vật tư phụ (nối, co, hộp nối cáp, keo dán, dây môi.)	- Chiều dài chuẩn: 6m - Đường kính ngoài (mm): 60

△ Tài liệu này CHỈ nhằm mục đích thu thập thông tin thị trường. Saigon Co.op KHÔNG cam kết mua sắm, KHÔNG ràng buộc bất kỳ nghĩa vụ pháp lý nào và KHÔNG đảm bảo tiến hành đấu thầu sau khi nhận phản hồi. Phản hồi thông tin của Quý Công ty KHÔNG tạo ra quyền ưu tiên nào trong quy trình đấu thầu sau này.

	Vật tư xây hồ ga cấp 600 x 600 (đá 1x2, xi măng, cát, gạch, nắp hồ ga)	
K	Vật tư phụ:	
	Kệ để thiết bị tin học	- Chất liệu: Gỗ công nghiệp MDF chống ẩm, loại gỗ có độ bền. Bề mặt được phủ melamine có khả năng chống trầy xước, chịu nhiệt tốt và dễ dàng vệ sinh. - Kết cấu: Ốc cam và chốt gỗ, vít thép. Chắc chắn và thẩm mỹ.
	Gạch lát nền 40 x 40	- Loại: Gạch Lát Nền - Kích thước: 40x40 cm - Xuất xứ: Việt Nam
	Gạch lát nền 50 x 50	- Loại: Gạch Lát Nền - Kích thước: 50x50 cm - Xuất xứ: Việt Nam
	Gạch lát nền 60 x 60	- Loại: Gạch Lát Nền - Kích thước: 60x60 cm - Xuất xứ: Việt Nam
	Gạch lát nền 80 x 80	- Loại: Gạch Lát Nền - Kích thước: 80x80 cm - Xuất xứ: Việt Nam
	Máng cáp Inox (40 x 60)	Đơn vị tính: Mét Chất liệu: Inox 201 Kích thước: 40mm x 60mm Độ dày: từ 0.6mm – 1.5mm Màu của vật liệu.
	Nẹp Inox (30 x 30)	Đơn vị tính: Mét Chất liệu: Inox 201 Kích thước: 30mm x 30mm Độ dày: từ 0.6mm – 1.5mm Màu của vật liệu.
	Nẹp nhựa chịu lực 60	Đơn vị tính: Mét Kích thước bề ngoài: 60mm x 22mm Kích thước sử dụng bên trong: 56mm x 18mm Chiều dài: 1M/1Cây Nguyên liệu: PVC Màu sắc: Trắng sữa Kết cấu chịu lực chuyên dụng lắp đặt hệ thống dây dẫn dưới sàn
	Vật tư phụ (gồm máng sắt cáp, nối máng, ty ren, kẹp đỡ máng, tắc kê sắt, bu long, tán, long đèn ..., Nẹp nhựa, ống PVC,	

⚠ Tài liệu này CHỈ nhằm mục đích thu thập thông tin thị trường. Saigon Co.op KHÔNG cam kết mua sắm, KHÔNG ràng buộc bất kỳ nghĩa vụ pháp lý nào và KHÔNG đảm bảo tiến hành đấu thầu sau khi nhận phản hồi. Phản hồi thông tin của Quý Công ty KHÔNG tạo ra quyền ưu tiên nào trong quy trình đấu thầu sau này.

	ống xoắn, hộp chia cấp, hộp nối cáp, nối ống, kẹp đỡ ống, băng keo, vít, tắc kê, dây rút, vòng số	
M	Phí thi công + vận chuyển hàng hóa từ TP.HCM đến vị trí lắp đặt	
1	TP.HCM	
	A. Dự án mới : tính phí trọn Phần 1 đơn giá.	
	Dưới 20 node	
	Dưới 50 node	
	Dưới 100 node	
	Từ 100 nodes đến 150 nodes	
	Từ 150 nodes đến 200 nodes	
	Từ 200 nodes đến 250 nodes	
	B. Cải tạo dự án cũ :	
	Dưới 50 node: Tính theo node	
	Trên 50 node đến dưới 100 node: Phí trọn phần dự án mới	
	Trên 100 node đến dưới 150 node: Phí trọn phần dự án mới	
	Hệ thống cảnh báo nhiệt độ, báo cháy, chống đột nhập : 1 đơn giá	
	Thi công hệ thống làm mát trực tiếp tủ Rack:1 đơn giá	
Thi công hệ thống tủ rack : 1 đơn giá		
2	Dự án từ 50Km đến dưới 300 km	
	A. Dự án mới : tính phí trọn Phần 1 đơn giá.	
	Dưới 20 node	
	Dưới 50 node	
	Dưới 100 node	
	Từ 100 nodes đến 150 nodes	
	Từ 150 nodes đến 200 nodes	
	Từ 200 nodes đến 250 nodes	
	B. Cải tạo dự án cũ :	
	Dưới 50 node: Tính theo node	
	Trên 50 node đến dưới 100 node: Phí trọn phần dự án mới	
	Trên 100 node đến dưới 150 node: Phí trọn phần dự án mới	
	Hệ thống cảnh báo nhiệt độ, báo cháy, chống đột nhập : 1 đơn giá	
	Thi công hệ thống làm mát trực tiếp tủ Rack:1 đơn giá	
Thi công hệ thống tủ rack : 1 đơn giá		
3	Dự án Từ 301 km đến 500 km	
	A. Dự án mới : tính phí trọn Phần 1 đơn giá.	
	Dưới 20 node	
	Dưới 50 node	

⚠ Tài liệu này CHỈ nhằm mục đích thu thập thông tin thị trường. Saigon Co.op KHÔNG cam kết mua sắm, KHÔNG ràng buộc bất kỳ nghĩa vụ pháp lý nào và KHÔNG đảm bảo tiến hành đấu thầu sau khi nhận phản hồi. Phản hồi thông tin của Quý Công ty KHÔNG tạo ra quyền ưu tiên nào trong quy trình đấu thầu sau này.

	Dưới 100 node
	Từ 100 nodes đến 150 nodes
	Từ 150 nodes đến 200 nodes
	Từ 200 nodes đến 250 nodes
	B. Cải tạo dự án cũ :
	Dưới 50 node: Tính theo node
	Trên 50 node đến dưới 100 node: Phí trọn phần dự án mới
	Trên 100 node đến dưới 150 node: Phí trọn phần dự án mới
	Hệ thống cảnh báo nhiệt độ, báo cháy, chống đột nhập : 1 đơn giá
	Thi công hệ thống làm mát trực tiếp tủ Rack:1 đơn giá
	Thi công hệ thống tủ rack : 1 đơn giá
4	Dự án Từ 501 km đến 1.000 km
	A. Dự án mới : tính phí trọn Phần 1 đơn giá.
	Dưới 20 node
	Dưới 50 node
	Dưới 100 node
	Từ 100 nodes đến 150 nodes
	Từ 150 nodes đến 200 nodes
	Từ 200 nodes đến 250 nodes
	B. Cải tạo dự án cũ :
	Dưới 50 node: Tính theo node
	Trên 50 node đến dưới 100 node: Phí trọn phần dự án mới
	Trên 100 node đến dưới 150 node: Phí trọn phần dự án mới
	Hệ thống cảnh báo nhiệt độ, báo cháy, chống đột nhập : 1 đơn giá
	Thi công hệ thống làm mát trực tiếp tủ Rack:1 đơn giá
	Thi công hệ thống tủ rack : 1 đơn giá
5	Dự án trên 1.000 km
	A. Dự án mới : tính phí trọn Phần 1 đơn giá.
	Dưới 20 node
	Dưới 50 node
	Dưới 100 node
	Từ 100 nodes đến 150 nodes
	Từ 150 nodes đến 200 nodes
	Từ 200 nodes đến 250 nodes
	B. Cải tạo dự án cũ :
	Dưới 50 node: Tính theo node
	Trên 50 node đến dưới 100 node: Phí trọn phần dự án mới
	Trên 100 node đến dưới 150 node: Phí trọn phần dự án mới
	Hệ thống cảnh báo nhiệt độ, báo cháy, chống đột nhập : 1 đơn giá
	Thi công hệ thống làm mát trực tiếp tủ Rack:1 đơn giá

⚠ Tài liệu này CHỈ nhằm mục đích thu thập thông tin thị trường. Saigon Co.op KHÔNG cam kết mua sắm, KHÔNG ràng buộc bất kỳ nghĩa vụ pháp lý nào và KHÔNG đảm bảo tiến hành đấu thầu sau khi nhận phản hồi. Phản hồi thông tin của Quý Công ty KHÔNG tạo ra quyền ưu tiên nào trong quy trình đấu thầu sau này.

Thi công hệ thống tủ rack: 1 đơn giá

⚠ Tài liệu này CHỈ nhằm mục đích thu thập thông tin thị trường. Saigon Co.op KHÔNG cam kết mua sắm, KHÔNG ràng buộc bất kỳ nghĩa vụ pháp lý nào và KHÔNG đảm bảo tiến hành đấu thầu sau khi nhận phản hồi. Phản hồi thông tin của Quý Công ty KHÔNG tạo ra quyền ưu tiên nào trong quy trình đấu thầu sau này.